Image ref: 10920836

fo 5a - col 1 m 5

第一天總意敍

	穬	貼	宗	教	甌	洲	
	Rộng	xem	tôn	giáo	năm	châu	
色	空	空	色	玄	兜	固	玄
Sắc	không	không	sắc	huyền	đâu	có	huyền
	在	鼠	修	煉	朱	堅	
	tại	người	tu	luyện	cho	kiên	
精	神	氣	意	根	原	妬	麻
tinh	thần	khí	ấy	căn	nguyên	đó	mà
	他	胡	鬼	怪	妖	魔	
	tha	hồ	quỷ	quái	yêu	ma	
之	之	之	拱	悉	些	撲	寅
Chi	chi	chi	cũng	lòng	ta	dẹp	dần
	用	工	身	度	特	身	
	Dụng	công	thân	độ	được	thân	
度	人	度	世	自	斯	旦	賒
Độ	nhân	độ	thế	tự	gần	đến	xa
	貉	鴻	埃	渃	南	些	
	Lạc	hồng	cõi	nước	Nam	ta	

Image ID: 10920837

f° 5a. col. 5-8 f° 5b. col. 1

畢	斬	辭	禮	寅	遮	文	明
Bốn	ngàn	năm	lễ	dẫn	dà	văn	minh
	自	初	神	教	苞	忉	
	Tự	sửa	thần	giáo	đã	đành	
貼	衆	伏	教	眞	經	群	傳
Xem	trong	phật	giáo	chân	Kinh	còn	truyền
	香	山	沒	洞	福	天	
	Hương	sơn	một	động	phúc	thiên	
波	南	踊	祺	如	印	伶	伶
Bể	nam	dầu	cũ	như	in	rành	rành
	皮	戔	永	樂	茹	明	
	Vừa	đái	Vĩnh	lạc	nhà	Minh	
搦	訊	南	越	史	撑	戔	陳
So	vào	Nam	việt	sử	xanh	đái	Trần
第二	亞	洲	西	域	拱	斯	
国情 興林	Á	châu	tây	vực	cũng	gần	
興	林	洛	意	君	民	沒	茹
Hưng	lâm	nước	ấy	quân	dân	một	nhà

Image ID: 10920838

f° 5b. col. 2–6

	边	南	堺	夾	暹	羅	
	Bên	nam	cõi	giáp	tiêm	– la	
边	東	堺	吏	鄰	畧	伏	齊
Bên	đông	cõi	lại	lân	ra	Phật	– tê
	天	真	落	夾	边	西	
	Thiên	– chân	nước	giáp	bên	tây	
分	明	坡	堺	巴	皮	賒	賒
Phân	minh	bỏ	cõi	ba	bê	xa	xa
	弗	时	弗	妙	莊	些	
	Phía	thời	mua	Diệu	– trang	ta	
正	宮	时	戶	伯	牙	猊	涌
Chính	cung	thời	họ	Bá	– nha	con	giòng
	創	𦍒	國	母	於	𧾷	
	Sáng	giòng	quốc	mẫu	ở	trong	
固	悉	仁	愛	固	悉	慈	悲
Có	lòng	nhân	ái	có	lòng	từ	bi
	悶	芒	戟	夢	熊	羆	
	Muộn	mẫn	giấc	mộng	hùng	bi	

Image ID: 10920839

f° 5b. col 6-8 f° 6a. col. 1-2

買 台 公 主 閨 儀 衆 茄
Mãi hai công chúa khuê nghi trong nhà

墻 蘭 蕡 噫 味 花
Thêm lan thơm nức mùi hoa

妙 音 罪 長 次 罪 妙 元
Diệu – âm là trưởng, thứ là Diệu – nguyên

腦 時 求 伏 求 仙
Tháng ngày cầu phật cầu tiên

於 連 西 岳 固 殿 最 靈
Ở trên tây – nhạc có đền tối linh

齋 坛 賒 掖 斡 誠
Trai đàn xa gửi tắc thành

志 空 師 長 代 情 焞 蓮
Chí – không sư trưởng thay tình dãi lên

浪 矜 渃 治 民 安
Rằng nay nước trị dân yên

燒 散 外 塊 檜 淹 衆 茄
Khói tan ngoài cối, gối ếm trong nhà

f° 6a col. 3-7

江山枚返太和
Giang sơn may gặp thái hoà

麻嵬儲貳皇家渚忊
Mà ngôi trữ - nhị hoàng gia chúa tánh

悲睩奎駕親行
Bây giờ loan giá thân hành

國王國母至誠賜脂
Quốc - vương quốc - mẫu trí thành ngày đêm

啉嗹幅疏奏達
Lâm rầm bức sớ tâu lên

牋穩奄動於達天庭
Tấm riêng đã động ở trên thiên - đình

玉皇旨判分明
Ngọc - hoàng trỉ phán phân minh

查𢬵伏座媒灵山尼
Tra trong phật toạ cõi linh - sơn này

第三 沒鼠仙界蹔踅
Mặt người tiên giới đáng ngay

觀音投胎

Image ID: 10920841

f° 6ª. col. 7-8 f° 6ᵇ. col. 1-8

慈 航 尊 者 吁 矜 顧 塵
Từ - hàng - tôn - giả xin nay xuống trần

余 欺 昧 慧 賒 斯
Mấy khi mất tuệ xa gần

覓 坭 東 土 夥 份 最 沁
Thấy nài Đông - thổ nhiều phần tối tâm

市 罵 酒 色 貪 淫
Nào là tửu, sắc, tham, dâm.

市 罵 名 利 喑 喑 都 毡
Nào là danh lợi, ầm ầm đua Nhen

别 包 惡 孽 冤 愆
Biết bao ác nghiệt oan khiên

醝 生 迷 死 最 顛 觧 丕
Say sinh, mê tử, tối đen góc giời

瞻 貼 男 子 仍 鼎
Ngắm xem nam tử những người

義 衆 三 教 群 唼 証 明
Nghĩa trong tam giáo cùn nhời chứng minh

f° 6b. col. 4–8

旦 如 婦 女 深 情
Đến nhử phụ nữ thâm tình

道 連 倫 理 省 醒 埃 罪
Đạo trên luân lý tỉnh tỉnh ai là

碎 吁 形 妈 託 器
tôi xin hình gái thác ra

現 身 說 法 朱 戈 輪 廻
Hiện thân thuyết pháp cho qua luân hồi

吶 催 辞 别 仙 臺
Nói thôi từ biệt tiên đài

興 林 指 塊 投 胎 竈 凡
Hưng-lâm trỉ nẻo đầu thai xuống phàm

正 宮 當 旷 脉 眊
Chính-cung đường lúc mỏ màng

衷 悉 秩 覽 太 陽 涑 飢
Trong lòng hạt thấy Thái-dương rọi vào

初 砱 脆 仍 約 泡
Sửa nay dạ những iòc ao

f° 6b. col. 8 f° 7a. col. 1-4

戢 浪 皇 子 仙 曹 降 生
Chắc rằng hoàng – tử tiên – tào giáng sinh

自 欺 胎 孕 買 形
Tự khi thai dựng mãi hình

边 外 拯 拙 灰 腥 律 飢
Bên ngoài chẳng chút hôi tanh lọt vào

梭 逡 迸 脯 拯 包
Thoi đưa mười thảng chẳng bao

細 期 吏 覧 夭 桃 妾 花
Tiết kỳ lại thấy yêu đào nở hoa

繻 行 公 主 次 巴
Nối hàng công – chúa thứ ba

達 牺 妙 善 弗 吒 判 傳
Đặt tên Diệu – thiện mua cha phán truyền

買 乾 蘇 孛 伽 仙
Mãi hay giống lụt nài tiên

律 恚 麻 色 天 然 恪 常
Lọt lòng mà đã thiên nhiên phác thường

f° 7a col. 5–8 f° 7b col. 1

計 之 含 玉 紕 鐄
Kể chi minh ngọc vóc vàng

月 悭 輸 創 花 讓 劍 鮮
Nguyệt ghen thua sáng, hoa nhường kém tươi

計 之 色 渚 香 丞
Kể chi sắc nước hương giời

鮒 況 底 波 雁 淶 边 岸
Cá chìm đáy bể, nhạn rải bên ngàn

尼 貼 灵 慧 珥 羨
Vay xem linh tuệ nhẹ nhàng

册 閔 卷 汝 吶 斮 句 能
Sách muôn quyển nhỏ, nói ngàn câu hay

破瓜十六歲也

曷 珠 之 怵 連 孭
Hạt châu chi chút trên tay

秋 戈 春 吏 細 賜 破 瓜
Thu qua Xuân lại, tái ngày phá – qua

莊 王 拷 餒 斯 賒
Chang – vương nghĩ nãi gần xa

fo 4b. col. 1-5

盘 共 王 后 伯 牙 勤 拳
Bàn cùng vương - hậu Bá - nha cần quyền

妙 音 箕 貝 妙 元
Diệu - âm Kia vái Diệu - nguyên

趙 魁 何 鳳 姻 緣 奄 忊
Chiệu - Khôi , Hà - Phượng nhân duyên đã tanh

悲 睩 妙 善 長 成
Bây giờ Diệu - thiện trưởng thành

室 家 歶 料 悉 軨 買 安
Thất gia sớm liệu lòng mình mới yên

昿 墻 主 買 奏 蓮
Dưới thềm chúa mới tâu lên

父 王 母 后 猑 吁 烯 排
Phụ - vương Mẫu - hậu con xin dài lấy

計 自 迸 脡 怴 胎
Kể từ mười tháng hoài thai

耙 辭 嚕 啀 歶 最 毅 勤
Ba năm lui mỏm hôm mai ăn cần

Image ID: 10920846

fo 7b col. 6-8 fo 8a col. 1-2

	細	欺	坤	顯	成	身	
	tái	khi	khôn	nhôn	thành	thân	
三	從	四	德	勸	哂	嚕	吟
tam	tòng	tứ	đức	khuyên	răn	đỗ	đành
	功	吒	恩	媄	猪	忉	
	công	cha	ân	mẹ	chúa	đành	
麻	衆	世	俗	人	情	蹺	蹊
Mà	trong	thế	tục	nhân	tình	nhiều	khê
	芾	埃	富	貴	荣	花	
	Vào	ai	phú	quý	vinh	huê	
𦍒	辭	拱	沒	戢	迷	倍	傍
trăm	năm	cùng	một	giấc	mê	vội	vàng
	朱	浪	猊	埇	招	弹	
	cho	rằng	con	đống	cháu	đàn	
婺	陰	渚	易	嗨	嘶	儌	共
Cái	âm	chúa	dễ	hải	han	nhau	cùng
	朱	浪	禿	稰	錢	鏍	
	Cho	rằng	thóc	chứa	tiền	trông	

Image ID: 10920847

fo 8a - col 2 - 6

罪 情 渚 易 模 悉 閻 王
Tội tình chúa dễ mua lòng Diêm - vương

達 高 善 惡 固 刻
Trên cao thiện ác có giường

王 侯 卿 相 渚 常 律 戈
Vương, hầu, thanh, tướng, chúa thường lọt qua

天 堂 地 獄 兜 賒
Thiên - đường, địa - ngục đâu xa

善 罗 功 果 惡 罗 罪 因
Thiện là công quả, ác là tội nhân

晨 昏 台 姊 拖 搽
Thần hôn hai chị đỡ đần

沒 輪 猥 兔 忉 份 出 家
Một mình con đã, đành phần xuất gia

文家三昧 大省筆處 莊 王 勸 嚕 堆 巳
Trang - vương khuyên đỡ đài ba

康 康 市 覽 主 些 轉 悉
Khăng khăng nào thấy chúa ta truyền lòng

Image ID: 10920848

f° 8ª - col. 7-8 f° 8ᵇ col. 1-3

	罪	威	禀	熙	同	同	
	Ra	uy	sẩm	sét	đùng	đùng	
花	園	塊	意	挽	公	主	偕
Hoa	viên	mảo	ấy	đem	công	chúa	đấy
第四花園受苦	簪	花	錦	紕	掛	昏	
	Châm	hoa	gấm	vóc	đổi	thay	
袄	𢘓	沒	熲	朱	𠀧	雯	戈
Áo	trong	mặt	mảnh	cho	đấy	che	qua
	台	稍	挭	潞	涌	花	
	Hai	vai	gánh	nước	tưới	hoa	
江	山	固	沒	𩣡	些	咳	咦
Giang	sơn	có	mặt	mình	ta	e	gì
	鬼	神	感	動	拱	奇	
	Quỷ	thần	cảm	động	cũng	Kỳ	
搜	暇	強	卒	花	时	強	鮮
Cây	ngày	càng	tốt	, hoa	thời	càng	tươi
	固	欺	王	后	𩦎	制	
	Có	Khi	vương	hậu	ngồi	chơi	

Image ID: 10920849

f° 8b. col. 3-4

鄭 恚 吏 妝 旦 鼠 觸 花
Chạnh lòng lại nhớ đến người trong hoa

喙 台 主 姊 蹺 器
Đôi hai chúa chị theo ra

勸 媽 沛 據 弄 吒 旨 傳
Khuyên em phải cứ mua cha trỉ truyền

朱 陳 駙 馬 姻 緣
Châu, Trần phò mã nhân duyên

神 僊 眷 屬 空 煩 出 家
Thần tiên quyến thuộc phông phiền xuất gia

哪 唼 台 姊 跳 器
Vằng nhài hai chị lước ra

外 花 覽 霏 主 些 邇 咁
Ngoài hoa thấy lòng chúa ta đón mời

嗾 浪 台 姊 慍 遡
Thừa rằng hai chị uui chơi

能 罪 慕 道 共 碎 修 行
Hay là mộ đạo cùng tôi tu hành

Image ID: 10920850

fo 8b col. 8 fo 9a col. 1–4

	台	獃	憶	意	嚕	聆	
	Hoài	người	lịa	ý	dỗ	dành	
牢	媕	迷	慲	濫	禽	異	端
Sao	em	mê	mẩn	đắm	mình	dị	đoan
	在	家	修	窖(窖)	買	頑	
	Tại	gia	tu	khéo	mái	ngoan	
双	親	罵	伏	陽	間	恪	夷
Song	thân	là	phật	dương	gian	khác	gì
	姊	媕	些	准	宮	幃	
	Chị	em	ta	chốn	cung	vi	
荣	花	享	受	修	為	刼	初
Vinh	hoa	hưởng	thụ	tu	vì	kiếp	sơ
	悲	睩	駙	馬	緣	逡	
	Bây	giờ	phò	mã	duyên	đưa	
月	花	揾	要	勗	歇	黙	悉
Nguyệt	hoa	uốn	éo	sớm	hôm	mặc	lòng
	醝	之	台	字	色	空	
	Say	chi	hai	chữ	sắc	không	

Image ID: 10920851

fog^a col. 4–8

俸	仍	偕	墮	膀	紅	麻	謝
Bổng	dùng	đây	đọa	má	hồng	mà	chỗi
	主	些	别	意	遯	啞	
	Chúa	ta	biết	ý	đón	nhãi	
浪	吁	㠯	姊	聞	碎	𤅢	排
Rằng	xin	hai	chị	nghe	tôi	dãi	bầy
	鼠	戔	特	余	剮	𢷎	
	Người	đã	được	mấy	gang	tay	
貪	婪	女	底	霏	鼎	戈	趨
Tham	lam	nỗ	để	bóng	ngày	qua	đi
	免	忉	刼	𤇾	修	持	
	Đã	đành	kiếp	trước	tu	trì	
刼	尼	買	特	沒	时	荣	花
Kiếp	này	mới	được	một	thì	vinh	hoa
	勢	麻	修	積	漆	罨	
	thế	mà	tu	tích	thêm	ra	
沒	晦	証	果	塊	些	輪	迴
Một	mai	chứng	quả	hồn	ta	luân	hồi

fogt. col. 1-5

	啻	朋	害	物	害	獸	
	Vì	bằng	hại	vật	hại	nhân	
罪	埃	埃	嚭	眛	丕	丕	燔
tội	ai	ai	chịu,	mắt	giời	giời	soi
	媕	勸	台	姊	沒	唼	
	Em	khuyên	hai	chị	một	nhời	
善	些	福	果	惡	栽	禍	胎
thiện	ta	phúc	quả,	ác	dài	họa	thai
	修	行	碎	決	志	碎	
	tu	hành	tài	quyết	chí	tài	
油	吒	扒	罪	奄	丕	爍	功
Dù	cha	bắt	tội,	đã	giời	sét	công
	褫	花	哷	咍	渚	双	
	Lưới	hoa	rồn	rõ	Sula	song	
台	獸	鞦	朗	吶	空	鐵	唼
Hai	người	ngồi	lặng	nói	không	nên	nhời
第五	園	花	忙	胤	阻	鞋	
然燈指點	Vườn	hoa	mang	giận	trở	hài	

fo 9b col. 5–8 fo 10a col. 1

帽	尼	兜	覽	要 (愛)	聰	躉	飢
Mũ	ny	đầu	thấy	che	tai	lớn	vào
	主	些	逼	緬	畧	嘲	
	Chúa	ta	lạ	mặt	ra	chào	
白	浪	和	尚	方	芾	細	低
Bạch	rằng	Hoà	thượng	phương	nào	tới	đây
	弗	吒	啻	别	餒	尼	
	Vua	cha	vì	biết	nẫu	này	
今	咳	性	命	師	柴	庫	傷
Chỉn	e	tính	mạnh	sư	thầy	Khó	thương
	師	浪	吁	潴	瞶	常	
	Sư	rằng	xin	chớ	coi	thường	
些	畧	太	子	渃	香	至	尼
Ta	là	thái	tử	nước	Hương	chí	này
	襟	鼠	勸	愈	自	暇	
	Mặc	người	khuyên	nhủ	tự	ngày	
翰	厨	計	免	数	矜	修	行
Cửa	chùa	Kể	đã	lâu	nay	tu	hành

香至之國

fo 10a col. 2-6

別 包 苦 行 拱 忉
Biết bao khổ hạnh cũng đành

芾 与 俗 骨 庫 成 仙 緣
Vào ngờ tục cốt, khó thành tiên duyên

於 低 公 主 惱 煩
Ở đây công - chúa não phiền

唸 斎 渚 易 座 蓮 埃 讓
Niệm chay chùa dễ tòa sen ai nhường

溶 紅 卒 奄 拱 揚
Bụi hồng trót đã dỏ dang

春 撑 胡 易 余 鑛 嗽 模
Xuân xanh hồ dễ mấy vàng chuộc mua

主 些 聻 咽 將 逡
Chúa ta nghe giọng đang đưa

浪 和 尚 世 拱 猪 通 麻
Rằng Hòa thượng thế cũng chùa thông mà

伏 仙 罪 於 鼎 些
Phật tiên là ở người ta

Image ID: 10920855

f° 10a col. 6-8 f° 10b col. 1-2

積 功 修 德 意 罪 本 原
Tích công tu đức ấy là bản nguyên

来 罷 功 德 院 全
Rài ra công đức vẹn tuyền

脫 鋈 坐 俗 蓮 沔 帝 鄉
Thoát vàng trần tục lên miền đế hương

波 馱 沉 沒 溟 茫
Bể người chìm nổi mênh mang

繁 花 准 意 罪 酪 墫 馱
Phồn hoa chấn ấy là hang chôn người

固 身 度 祕 朱 来
Có thân độ lấy cho rồi

聘 聆 拯 度 旦 裁 市 双
Ngày nay chẳng độ đến đài nào song

師 柴 沛 窮 伉 憑
Sư thầy phải dữ uống lòng

潛 揀 節 玉 潛 竜 脆 鐄
Chớ lay tiết ngọc, chớ lang dạ vàng

fo 10½ col. 8–9

	聽	唼	主	吶	爈	牀	
	Nghe	nhài	chúa	nói	rõ	ràng	
嘆	嘆	嗨	嗨	咀	嘆	待	騰
Cười	cười	hỏi	hỏi	thở	than	đãi	đằng
	些	低	罪	佛	然	燈	
	Ta	đây	là	phật	Nhiên	– đăng	
佛	連	差	𨑹	拱	浪	此	貼
Phật	trên	sai	xuống	cũng	rằng	thử	xem
	主	𠊱	悉	寔	志	紆	
	Chúa	nay	lòng	thực	chí	bền	
塘	修	些	吏	指	添	𡨸	𠯑
Dường	tu	ta	lại	trỉ	thêm	lối	vào
	媄	初	本	於	坭	𡥵	
	Mẹ	sửa	vốn	ở	nơi	nao	
些	初	𩛥	於	准	市	託	器
Ta	sửa	mình	ở	chốn	nào	thác	ra
	兜	罪	性	善	貼	些	
	Đâu	là	tính	thiện	của	ta	

f° 10b col. 7-8 f° 11a col. 1-8

朱	能	定	靜	意	罪	塘	踪
Cho	hay	định	tĩnh	ấy	là	đường	ngay
	只	針	沒	從	喫	齋	
	Chỉ	chăm	mật	việc	ăn	chay	
拯	戈	六	畜	塊	矜	輪	迴
Chẳng	qua	lục	súc	khỏi	nay	luân	hồi
	佛	堂	箕	哂	賒	吹	
	Phật	đường	kia	dẫu	xa	sãi	
歇	禽	洳	濁	意	難	座	蓮
Hết	mình	nhỏ	đục	ấy	ngồi	toà	sen
	僧	頭	主	買	蹄	蓮	
	Cúi	đầu	chúa	mới	thừa	lên	
謝	恵	伏	祖	証	鍼	身	尼
Tạ	lòng	phật	tổ	chứng	nên	thân	này
	墜	坐	迸	欲	春	低	
	Cái	trần	muài	sáu	xuân	đây	
碎	吁	立	誓	伏	劇	証	朱
Tôi	xin	lập	thệ	phật	rằng	chứng	cho

fo 11a col. 4-8

殺 生 罪 沒 役 蘇
Sát sinh là một việc to

台 罪 偸 伋 沛 怖 弼 扛
Hai là trộm cắp phải lo dữ giàng

旺 罪 邪 性 淫 荒
Ba là tà tính dâm hoang

罪 罪 胠 醪 吶 乾 事 生
Bốn là thịt rượu nói càn sự sinh

甞 罪 弼 祕 元 精
Năm là dữ lấy nguyên tinh

意 衆 五 戒 監 輕 少 常
Ý trong ngũ giới làm khinh làm thường

皈 依 吏 沛 別 塘
Quy y lại phải biết đường

尼 僧 法 佛 訴 詳 三 皈
Nay Tăng, Pháp, Phật, tỏ tường tam quy

先 天 收 祕 戾 咦
Tiên thiên thu lấy lệ gì

Image ID: 10920859

f° 11a col. 8 f° 11b col. 1-4

酉	朱	困	頓	監	时	唵	怩(能)
Dậu	cho	khốn	đốn	dám	thời	ăn	năn
	至	誠	感	伏	然	灯	
	Chí	thành	cảm	phật	Nhiên	đăng	
嗜	朱	志	趣	黜	浪	根	深
Khen	cho	chí	thú	bỏi	rằng	căn	thâm
	灵	臺	准	意	沛	斟	
	Linh	đài	chốn	ấy	phải	chăm	
潴	恍	境	遇	麻	忙	边	衷
Chớ	đem	cảnh	ngộ	mà	nhầm	bên	trong
	吏	群	焰	烃	沛	防	
	Lại	còn	lửa	cháy	phải	phòng	
吏	群	斬	絞	伉	悉	潴	迷
Lại	còn	trảm	giảo	vững	lòng	chớ	mê
	吏	群	地	獄	趺	術	
	Lại	còn	địa	ngục	đi	về	
伏	低	奄	度	魔	箕	沛	降
Phật	đấy	đã	độ	ma	Kia	phải	hàng

f° 11b – col. 5 – 8 f° 12a – col. 1

	金	身	煉	特	凭	鐄	
	Kim	thân	luyện	tước	uỡng	vàng	
蓬	萊	境	致	黷	塘	逍	遙
Bồng –	lai	cảnh	chí	rộng	đường	tiêu	giao
	恩	獃	指	點	掣	包	
	Ơn	người	trỷ	điểm	siết	bao	
然	灯	丿	𠀧	方	帋	飛	升
Nhiên –	đăng	phút	đã	phương	nào	phi	thăng
	忉	悉	主	𠀧	康	康	
	Đành	lòng	chúa	đã	khăng	khăng	
術	宮	台	姊	凌	凌	瀝	排
Về	cung	hai	chị	lăng	lăng	sạch	bãy
	别	情	丞	相	奏	瑄	
	Biết	tình	Chúa –	tướng	tâu	ngay	
尼	厨	白	雀	初	劈	女	僧
Nay	chùa	Bạch –	tước	sửa	rẫy	nữ	tăng
	劈	昜	姨	遙	姊	腔	
	Sắm	khuya	dì	gió	chị	giăng	

Image ID: 10920861

f° 12ª col. 1–5

修	行	罷	帝	吶	能	嚕	唸
Tu	hành	ra	đấy	nói	năng	dỗ	dành
	主	油	攜	志	修	行	
	Chúa	dầu	dốc	chí	tu	hành	
时	恍	僧	眾	祕	刑	處	分
Thời	tem	tăng	chúng	lấy	hình	sử	phân
	莊	王	聒	計	相	臣	
	Trang	vương	nghe	kế	tướng	thần	
傳	朱	宮	女	㝵	親	罷	嗏
Truyền	cho	cung	nữ	người	thân	ra	đài
	園	花	時	腦	針	睨	
	Viên	hoa	ngày	tháng	chăm	coi	
身	油	油	丕	緬	鮮	鮮	調
Thân	dầu	dầu	vậy	mặt	tươi	tươi	điều
	宮	人	睡	覽	嗨	嘲	
	Cung	nhân	trông	thấy	hỏi	chào	
浪	矜	玉	諭	買	捽	殷	勤
Rằng	nay	ngọc	dụ	mới	trao	ân	cần

Image ID: 10920862

f° 12a col. 6-8 f° 12b col. 1-2

第六

	固	厨	白	雀	拱	斯	
	Có	chúa	Bạch	tước	cũng	gần	
女	僧	黄	氏	得	真	粮	獃
勸白雀誘 Nữ	tăng	Hoàng	thị	Đắc	chân	tên	ngoài
	吁	術	器	帝	蹺	嗷	
	Xin	về	ra	đấy	theo	đoi	
拯	能	恵	主	膺	唼	世	庄
Chẳng	hay	lòng	chúa	ứng	nhời	thế	chăng
	憪	悅	主	買	踈	浪	
	Mừng	thầm	chúa	mới	thưa	rằng	
布	捽	唼	帝	沛	朋	恵	低
Dã	trao	nhời	đấy	phải	lằng	lòng	đấy
	宮	人	承	意	吶	蹈	
	Cung	nhân	thừa	ý	nói	ngay	
婚	姻	罪	役	初	陵	緣	丕
Hôn	nhân	là	việc	sưa	nay	duyên	giời
	招	球	忉	布	固	埆	
	Gieo	cầu	đành	đã	có	nhời	

f. 12b. col. 2–6

故 牢 苦 辱 沒 栽 能 之
Cố sao Khổ nhục một đài hay chi

園 花 能 固 緣 咦
Viên hoa hay có duyên gì

刘 郎 渚 易 余 欺 准 尼
Lưu – lang chúa dễ mấy khi chốn này

債 聰 主 買 哦 踅
Trái tai chúa mái giây ngay

唉 飢 從 且 蹔 低 聽 唑
Hải vào thong thả ngồi đây nghe nhài

沉 淪 波 苦 連 栽
Trầm luân bể khổ trên đài

眛 朧 些 仍 淚 淶 台 行
Mắt trông ta những lệ rải hai hàng

終 丞 沒 霏 三 光
Chung giời mặt bóng tam quang

爲 兜 苦 樂 暴 塘 恪 賒
Vì đâu Khổ lạc trăm đường khác xa

Image ID: 10920864

f° 12b col. 7-8 f° 13a col. 1-3

	悉	迷	牢	渚	省	罪	
	Lòng	mê	sao	chửa	tỉnh	ra	
貪	名	圖	利	瞬	戈	霹	歪
Tham	danh	đồ	lợi	thoáng	qua	bóng	giời
	死	生	𧾷中	刼	輪	迴	
	tử	sinh	trong	kiếp	luân	hồi	
猥	賢	招	討	唉	鼎	拖	昏
Con	hiền	cháu	thảo	hãy	người	đỗ	thay
	道	場	鬧	嗄	脂	暇	
	Đạo	trường	náo	nức	đêm	ngày	
易	挽	尸	殼	高	冠	墜	歪
Dễ	đem	thây	sác	cao	bay	cất	giời
	悉	修	些	𠀧	決	来	
	Lòng	tu	ta	đã	quyết	rồi	
園	花	景	静	蹲	難	強	恤
Vườn	hoa	cảnh	tĩnh	đứng	ngồi	càng	vui
	春	戈	花	泣	每	坭	
	Xuân	qua	hoa	khắp	mọi	nơi	

f° 18a col. 3–7

夏 皮 細 節 花 稜 果 撑
Hạ vỏ tái tiết hoa rải quả xanh

秋 邂 花 𠀧 离 梗
thu sang hoa đã lìa cành

冬 術 花 謝 群 爭 栢 松
Đông về hoa tạ còn tranh bách tùng

沒 禽 頻 貝 花 𧗿
Một mình riêng vái hoa trong

唁 味 玄 妙 歛 悉 菁 華
Ngon mùi huyền diệu, no lòng thanh hoa

脂 暇 兎 細 烏 戈
Đêm ngày thỏ tái ô qua

猿 猴 登 果 龜 蛇 盤 交
Viượn, hầu đăng quả, quy sà bàn giao

於 𧗿 怪 趣 別 包
ở trong mui thú biết bao

皇 宮 遁 冶 搦 𠀧 兜 欣
Hoàng-cung lẩn rã sao vào đâu hân

fo 18a – col. 8 fo 18b – col. 1–4

	噛	埃	埃	潴	輕	憫	
	Khuyên	ai	ai	chớ	khinh	nhờn	
修	朱	旦	墜	罪	恩	伏	丞
tu	cho	đến	cái	là	ơn	phật	giải
	宮	人	聞	他	歇	啞	
	Cung	nhân	nghe	đã	hết	nhời	
浪	如	吶	世	修	時	拱	能
Rằng	như	nói	thế	tu	thời	cũng	hay
	唉	吁	底	旦	黏	尼	
	Hãy	xin	để	đến	sau	này	
悲	睩	吁	唉	蹺	踪	𠊱	傾
Bấy	giờ	xin	hãy	theo	ngay	vào	chầu
	正	宮	當	時	朋	侯	
	Chính	cung	đương	lúc	buổi	hầu	
边	皮	𠀧	姊	边	兜	媲	滕
Bên	vua	hai	chị	bên	đâu	vãi	già
	驃	逢	皮	覽	主	些	
	Ngảnh	lên	vua	thấy	chúa	ta	

Image ID: 10920867

fo 18b col. 4–8

祆 祜 牆 猛 怵 沙 蝩 悉
Có xiêm mỏng mảnh sót sa trong lòng

咍 浪 猥 唉 吶 蝩
Giậy rằng con hãy vào trong

吒 傷 猥 愧 嫫 懞 猥 術
Cha thương con dại, mẹ mong con về

少 牢 債 奇 堆 皮
Làm sao trái cả tôi bê

意 罪 不 孝 几 吱 鼠 唭
Ý là bất hiếu kẻ chê người cười

啾 浪 猥 别 罪 来
Thưa rằng con biết tội rồi

哪 器 白 雀 固 唼 掇 奏
Vâng ra Bạch tước có nhài gửi tâu

隊 恩 吒 嫫 閉 數
Đội ơn cha mẹ bấy lâu

吒 生 嫫 養 計 兜 朱 穷
Cha sinh mẹ dưỡng kể đâu cho cùng

f° 14a col. 1–5

	猥	低	酉	分	膴	紅	
	con	đây	dấu	phận	má	hồng	
麻	衷	三	教	免	通	亾	𢦏
Mbà	trong	tam	giáo	đã	thông	ít	nhiều
	於	連	撙	紅	織	條	
	ở	trên	giắt	sợi	chỉ	tiểu	
拱	悉	吒	媐	傷	夭	戾	咦
Cũng	lòng	cha	mẹ	thương	yêu	lẽ	gì
	鍾	市	猥	監	債	𢦏	
	Nhẽ	nào	con	dám	trái	đi	
扨	調	大	孝	罪	爲	媐	吒
Nghĩ	điều	đại	hiếu	là	vì	mẹ	cha
	妝	暇	群	准	園	花	
	Nhỏ	ngày	còn	chốn	vườn	hoa	
恩	悉	伏	祖	託	畧	哦	唼
Ơn	lòng	phật	tổ	thác	ra	giấy	nhỏi
	志	修	啐	免	誓	培	
	Chí	tu	trót	đã	thề	bồi	

Image ref: 10920869

f° 14a - col. 5 - 8 f° 14b - col. 1

时	罨	厨	白	朱	耒	賜	撑
Thời	ra	chúa	Bạch	cho	rãi	ngày	xanh
	細	期	九	九	功	成	
	Tái	Kỳ	cửu	cửu	công	thành	
魂	靘	吒	媲	清	清	天	堂
Hồn	thiêng	cha	mẹ	thanh	thanh	thiên	đường
	監	兜	猥	吶	荒	唐	
	Giám	đâu	con	nói	hoang	đường	
釋	迦	賜	糴	爐	煤	拯	訛
Thích	ca	ngày	trước	rỗ	rỡng	chẳng	ngoa
	底	鞋	皇	位	補	罨	
	Để	ngái	hoàng	vị	bổ	ra	
修	鍼	尨	祖	沒	茹	超	升
Tu	nên	chín	tổ	một	nhà	siêu	thăng
	大	忠	大	孝	舌	浪	
	Đại	trung	đại	hiếu	thiệt	rằng	
矜	吁	母	后	待	滕	耨	吒
Vay	xin	mẫu	hậu	đãi	đằng	mưa	cha

Image ID: 10920870

f° 14b. col. 2 – 6

吶 催 蹺 娓 跳 罨
Nái thôi theo vãi bước ra

餞 逸 彩 女 宮 娥 沒 團
Tiễn dật thái – nữ cung – nga mật đoàn

鼠 衆 葉 玉 梗 鐄
Người trong lá ngọc cành vàng

辞 坭 紫 閣 指 塘 玄 關
Từ nài tử các, chỉ đường huyền quan

瀝 𢷎 搭 余 碾 香
Sạch tay thắp mấy nén hương

叩 頭 禮 伏 上 方 廚 尼
Khấu đầu lậy phật thượng – phương chùa nãy

跳 罨 嘲 嗨 師 柴
Bước ra chào hỏi sư thầy

僧 尼 沒 屢 森 圍 奇 嘆
Tăng ny mật lũ sum vầy cả cười

衆 碎 效 命 舌 嚐
Chúng tái số mạnh thiệt thòi

Image ID: 10920871

f° 14b col. 6-8 f° 15a col. 1-2

塀	禽	鍼	沛	尋	坭	修	行
Bức	minh	nên	phải	tìm	nài	tu	hành
	几	时	犯	煞	凶	星	
	Kể	thời	phạm	sát	hung	tinh	
几	時	冲	刻	孤	刑	空	亡
Kể	thời	sung	khắc	cô	hình	không	vong
	劓	頭	蹺	准	閘	空	
	Gạt	đầu	theo	chốn	cửa	không	
吏	條	遁	主	論	鼓	嘆	啟
Lại	điều	trốn	chúa	lận	chồng	mỉa	mai
	沒	朝	堆	餂	請	斎	
	Một	ngày	đối	lửa	thỉnh	trai	
茶	鶬	餅	辣	啥	唏	拎	恚
Chà	chong	cảm	nhạt	ngậm	hải	cầm	lòng
	覽	鼠	食	足	衣	豊	
	Thấy	người	thực	túc	y	phong	
狔	猋	彈	棟	婚	鼓	傷	腰
Chái	icon	đàn	đống	vợ	chồng	thương	yêu

Image ID: 10920872

f° 15a – col. 3 – 4

	責	丕	愛	阻	拯	調	
	Trách	giải	che	chở	chẳng	điều	
扨	命	渃	眛	吏	淌	淌	添
Nghĩ	mình	nước	mắt	lại	giào	giào	thêm
	聆	臥	宮	禁	深	嚴	
	Nay	người	cung	cấm	thâm	nghiêm	
俸	空	𢧵	累	沒	念	世	油
Bổng	Không	chịu	lụy	một	niềm	thế	rư
第七 寺尼	主	聞	咽	恪	柴	修	
	Chúa	nghe	giọng	khác	thầy	tu	
醒	心	余	符	底	收	憑	術
Tỉnh	tâm	mấy	chữ	để	thu	lòng	về
	勸	埃	朗	朗	麻	聞	
	Khuyên	ai	lặng	lặng	mà	nghe	
署	拋	膊	𤣥	麻	迷	性	丕
Chớ	đem	lụng	uiện	mà	mê	tính	giải
	尼	貼	鄤	重	仍	得	
	Nay	xem	sang	trọng	những	người	

f° 15a. col. 7 – 8 f° 15b. col. 1 – 3

黜 爲 刼 耀 於 栽 窖 修
Bẩi vì Kiếp trước ở đời khéo tu

或 少 塘 舍 館 棣
Hoặc làm đường sá quán cầu

或 他 物 畦 或 鳩 几 穷
Hoặc tha vật sống, hoặc cứu kẻ cùng

或 勸 獃 孚 孝 忠
Hoặc khuyên người chữ hiếu chung

或 呢 仍 几 奸 凶 旦 餘
Hoặc rằn những kẻ gian hung đến trừa

或 刋 各 册 善 書
Hoặc san các sách thiện thư

或 朱 菜 病 或 逸 棺 材
Hoặc cho thuốc bệnh, hoặc đưa quan tài

調 畀 隨 飾 隨 獃
Điều là tuỳ sức tuỳ người

隨 緣 隨 分 隨 尼 麻 少
Tuỳ duyên tuỳ phận, tuỳ nài mà làm

Image ID: 10920874

f° 15b. col. 4-8

旦 如 毒 惡 奸 貪
Đến nhu độc ác gian tham

嚣 唾 債 雞 只 嗜 祕 禽
Rái nhổ trái nhẽ chỉ tham lấy mình

陰 曹 爛 燦 色 精
Âm — tào sai sét tà tinh

罰 達 陽 世 罪 情 拯 差
Phạt trên dương — thế tội tình chẳng sai

眾 些 狼 捋 伏 臺
Chúng ta nường tựa phật đài

管 之 苦 楚 𠵱 奈 淋 炭
Quản chi khổ sở, há nài lâm than

釋 迦 初 於 雪 山
Thích — ca sửa ở Tuyết — sơn

餅 粗 襖 裨 艱 難 余 吝
Cơm thô áo vá dan nan mấy lần

細 欺 萬 法 歸 真
Tái khi vạn pháp quy chân

Image ID: 10920875

f° 15b col. 8 f° 16a col. 1–4

分	明	証	特	金	身	旦	睒
Phân	minh	chứng	được	Kim	thân	đến	giỡ
	僧	尼	聞	律	董	魚	
	tăng	ny	nghe	lọt	ngẩn	ngỡ	
師	𢡟	惸	罪	買	嗾	主	浪
Sư	già	sợ	tội	mỗi	thứa	chúa	rằng
	於	低	法	佛	律	僧	
	ở	đấy	phép	phật	luật	tăng	
係	埃	買	旦	吁	嘑	差	訛
Hễ	ai	mỗi	đến	xin	đừng	sai	ngoa
	市	罷	挑	扶	閨	伽	
	Vào	là	giấy	quét	cửa	nhà	
市	罷	挭	渃	市	罷	採	蔞
Vào	là	gánh	nước	nào	là	hái	rau
	欺	棋	閣	欺	鍾	樓	
	Khi	mỗ	các	khi	chuông	lầu	
朋	双	扣	檜	餂	侯	爝	餅
Buổi	song	hoặt	củi	lửa	hầu	nấu	cơm

f° 16a col. 5–8 f° 16b col. 1

	三	關	十	殿	森	嚴	
	Tam	quan	thập	điện	sâm	nghiêm	
𢫬	外	更	𢇁	時	脂	潴	懶
trong	ngoài	canh	dữ	ngày	đêm	chó	lười
	垠	意	役	閉	饒	坭	
	Ngân	ấy	việc,	bấy	nhiêu	nài	
𠀧	唦	主	拱	蹺	唦	吁	哪
Nghe	nhài	chúa	cung	theo	nhài	xin	vâng
	蹋	蓮	蹬	泣	吝	吝	
	Gót	sen	đạo	khấp	lẫn	lẫn	
三	清	殿	意	蹊	真	蹲	肝
Tam	thanh	điện	ấy	dường	chân	đứng	nhìn
	𢧐	舟	沒	扁	撩	連	
	Buồng	đan	một	biển	treo	trên	
𢇁	浪	至	善	曰	蓮	伶	伶
Chữ	rằng	chí	thiện	viết	lên	rành	rành
	闈	篦	堆	翹	𦋥	熹	
	Cửa	lồng	đài	cánh	mở	phanh	

Image ID: 10920877

fo 16b. col. 1–5

皮	黃	長	老	真	踈	蹺	飢
Bì –	hoàng –	trường –	lão	chân	lành	theo	vào
	睛	浪	灵	慧	羨	包	
	Khen	rằng	linh	tuệ	nhường	bao	
眞	人	罕	返	睜	爺	指	朱
Chân	nhân	hẳn	gặp	ngày	nào	chỉ	cho
	台	得	傳	傳	路	路	
	Hai	người	truyện	truyện	trò	trò	
卞	拽	心	印	根	由	哦	獃
Bèn	dem	tâm	ấn	căn	do	giấy	người
	浪	尼	修	煉	潘	差	
	Rằng	nay	tu	luyện	khó	sai	
自	命	産	屯	固	排	茉	台 能
tự	mình	sản	đã	có	bài	thuốc	hay
	神	共	精	氣	些	低	
	Thần	cùng	tinh	khí	ta	đây	
意	罷	三	宝	貼	踈	衷	命
Ấy	là	tam	bảo	của	ngay	trong	mình

f° 16b. col. 6 – 8 f° 17a. col. 1-2

	睜	脂	潴	管	工	程	
	Ngày	đêm	chú	quản	công	trình	
煉	牢	吏	特	性	灵	朱	紵
Luyện	sao	lại	được	tính	linh	cho	bền
	路	罘	金	石	丹	鉛	
	Lộ	là	kim	thạch	đan	duyên	
路	罘	蔘	桂	芪	蓮	沛	煩
Lộ	là	sâm	quế	kỳ	liên	phải	phiền
	意	罘	衣	鉢	心	傳	
	Ấy	là	y	bát	tâm	truyền	
勸	埃	潴	保	浪	玄	玄	之
Khuyên	ai	chớ	bảo	rằng	huyền	huyền	chi
	讀	双	主	蹲	趣	趍	
	Đọc	song	chúa	đứng	dậy	đi	
拷	禽	底	犯	伏	規	牢	竹
Nghĩ	mình	để	phạm	phật	quy	sao	đành
	芾	与	感	動	天	庭	
	Nào	ngỡ	cảm	động	thiên	đình	

fo 19a col. 2 – 6

2

百	神	分	派	灵	灵	奇	奇
Bách	thần	phân	phái	linh	linh	Kỳ	Kỳ
	蟶	时	噴	渃	曾	欺	
	Rằng	thời	phun	nước	tưng	Khi	
㑹	时	披	拾	鴟	时	扣	菱
Hùm	thời	bẻ	củi,	chim	thời	nhặt	rau
	土	神	挾	削	𣏟	黏	
	Thổ –	thần	quét	tước	trước	sau	
六	丁	神	將	蹲	侯	烧	香
Lục –	tinh	thần	tướng	đứng	hầu	thiêu	hương
	鍾	鯨	棋	鮓	啃	喋	
	Chuông	Kình	mỗ	cá	tiếng	vang	
吏	市	糊	果	茶	湯	𩞁	例
Lại	nào	oản	quả	chà	thang	đủ	lễ
	眛	坐	埃	覽	拯	稽	
	Mất	trần	ai	thấy	chẳng	ghê	
暇	包	饒	役	双	術	沒	𢷎
Ngày	bao	nhiêu	việc	song	về	một	tay

Image ID: 10920880

f° 17a - col. 7-8 f° 17b - col. 1-3

第八 白雀 武火

蹺 theo

中 trong 厨 chuà 娓 vãi 小 tiểu 兔 đã 滔 đầy

師 sư 沒 một 僂 lũ 飢 vào 踅 ngay 奏 tâu 呈 trình

莊 Trang 王 vương 沒 nổi 胤 giận 雷 lôi 霆 đình

江 Giang 山 sơn 牢 sao 固 có 妖 yêu 精 tinh 許 Của 麻 mà

傳 truyền 朱 cho 師 sư 長 trưởng 唉 hãy 罷 ra

尋 tìm 塘 đường 勸 khuyên 主 chúa 时 thời 些 ta 賞 thưởng 獃 người

童 Đồng 謠 giao 兜 đâu 固 có 喝 hát 遡 chơi

弄 Vua 莊 Trang 沒 một 奸 ả 边 bên 外 ngoài 三 tam 清 quan

共 Cùng 黃 Hoàng 師 sư 長 trưởng 有 hữu 情 tình

f. 19b col. 3-7

引	眄	𥦗	皇	盘	扰	外	丕
Dẫn	người	mặt	trắng	bàn	quanh	ngoài	giời
	巴	鼠	巴	戰	殳	坭	
	Ba	người	bà	chén	mật	nài	
没	最	繩	蘿	器	茂	嗜	鄙
Một	mai	thằng	đỏ	ra	đài	tiếng	sang
	嗳	唭	朱	餒	耒	莊	
	Nực	cười	cho	nẫi	mua	Trang	
鍾	丕	群	沕	瞝	眨	别	兜
Phế	giời	còn	vẫn	mở	màng	biết	đâu
	玄	机	丕	坦	冉	牟	
	Huyền	cơ	giời	đất	nhiệm	mầu	
每	坭	粺	妈	共	饒	喝	啉
Mọi	nài	giai	gái	cùng	nhau	hát	râm
	𧾷	朝	文	武	計	𦍒	
	Trong	triều	văn	võ	kế	trăm	
埃	埃	聑	律	喑	又	边	聰
Ai	ai	nghe	lọt	ầm	ầm	bên	tai

Image ID: 10920882

f° 17b – col. 8 f° 18a – col. 1–4

莊 王 息 最 令 差
Trang – vương tức tối lệnh sai

嗨 王 虎 將 軍 外 琫 寡
Dài vương – hổ – tướng quân ngoài năm trăm

園 厨 白 雀 嗬 喑
Vườn chùa Bạch – tước ý ấm

焜 容 罘 樋 炭 淋 沒 方
Lửa giong lốn mặt, Khói giầm một phương

箕 上 殿 怒 行 廊
Kia thượng điện nọ hành lang

伏 座 滯 垃 道 場 畏 散
Phật toà bụi ngấp đạo trường do tan

冤 尼 掣 餒 慘 傷
Oan này siết nỗi thảm thương

南 寡 僧 眾 天 堂 調 升
Nam trăm tăng chúng thiên đường điều thăng

正 宮 聻 傳 稜 稜
Chính – cung nghe truyền nhăng nhăng

Image ID: 10920883

fo 18a - col. 4-8

哭	浪	妙	善	吽	浪	主	叵
Khóc	rằng	Diệu	thiện	Kêu	rằng	chúa	ba
	拎	刀	媱	割	肆	畧	
	Cầm	dao	nỡ	cắt	ruột	ra	
薨	趂	耗	吏	切	他	閉	眹
Chết	đi	sống	lại	thiết	tha	bấy	giờ
	役	丕	芾	固	埃	与	
	Việc	giải	nào	có	ai	ngờ	
三	清	闈	惻	難	猪	沒	命
Tam	thanh	cửa	hé	ngồi	chở	một	mình
	瞳	畧	情	仍	慘	情	
	trông	ra	tình	những	thảm	tình	
鼐	孺	割	祕	挑	絖	边	丕
Máu	tay	cắt	lấy	rảy	quanh	bên	giải
	禀	攔	滑	洒	旦	坭	
	Sắm	ran	mưa	tưới	đến	nơi	
畧	皮	焗	息	絖	難	媿	散
Bắn	bê	lửa	tắt	quanh	ngồi	khối	tan

f° 18b - col. 1-5

	法	輪	轉	動	机	開	
	Phép	luân	truyền	động	cỏ	quan	
回	朝	王	將	寬	寬	奏	題
Hồi	triều	vương	tướng	khoan	khoan	tâu	đề
	沒	嶙	文	武	奇	偕	
	Một	sân	văn	vũ	cả	ghê	
郎	時	降	旨	扒	術	衝	宮
Tuế	thời	giáng	trỷ	bắt	về	trong	cung
	便	坭	主	買	烏	悉	
	tiện	nài	chúa	mái	dài	lòng	
浪	猊	不	孝	量	容	免	幾
Rằng	con	bất	hiếu	lượng	dong	đã	nhiều
	莊	王	買	哦	旦	調	
	Trang	vương	mái	giấy	đến	điều	
牢	猊	迷	昧	補	料	隻	身
Pao	con	mê	mẫn	bổ	liệu	chiếc	thân
	痴	痴	伶	伏	最	神	
	Xi	xi	nay	phật	mai	thần	

f° 18b. col. 5 – 8 f° 19a. col. 1

歌	謠	底	省	尠	吝	庫	聒
Ca	giao	để	tiếng	nhiều	lẫn	khó	nghe
	悲	睩	恩	特	吏	術	
	Bấy	giờ	ơn	được	lại	về	
晉	秦	緣	沛	塢	咿	朱	忉
Tấn	Tần	duyên	phải	ổ	ê	cho	đành
	聒	啞	上	喻	丁	寧	
	Nghe	nhài	thượng	dụ	đinh	ninh	
朝	悉	主	買	挑	情	奏	蓮
Chiều	lòng	chúa	mới	đem	tình	tâu	lên
	猥	矜	蚵	沛	愧	顛	
	Con	nay	há	phải	dại	điên	
修	身	字	册	儒	編	伶	伶
Tu	thân	chữ	sách	nho	biên	rành	rành
	今	為	刼	耀	罪	情	
	Chỉn	vì	kiếp	trước	tội	tình	
傷	台	身	妈	託	生	刼	尼
Thương	thay	thân	gái	thác	sinh	kiếp	này

f. 19a col. 2 – 6

三 従 回 徳 酉 能
tam tòng tí đức dậu hay

蔀 禽 汚 穢 墮 偕 可 傷
trong mình ô uế đoạ đãy khả thương

市 欺 閘 炫 茶 湯
vào khi cửa bếp chà thang

灶 君 仍 慱 汝 羨 啼 冲
táo – quân những sở nhỏ nhàng hải sông

市 欺 逸 池 渡 滝
vào khi giặt địa bến sông

水 宮 仍 慱 辺 蔀 澑 斯
thủy – cung những sở bên trong trải gần

市 欺 披 放 外 塀
vào khi phải phóng ngoài sân

稲 丞 仍 慱 祆 裙 灰 腥
mặt giời những sở áo quần hôi tanh

市 欺 戈 夷 内 庭
vào khi qua lại nội đình

fo 19a. col. 6-8 fo 19b. col. 1-2

神 堂 仍 慱 幽 明 慴 殊
thần đường những sợ u minh thiện thù

仍 畧 蹲 扽 蹭 怓
những là đứng nghĩ ngồi lo

孽 寃 沛 沼 底 朱 泝 禽
Nghiệt oan phải nửa để cho sạch mình

昤 連 押 紅 絲 萌
Nay trên ép sợi tơ mành

余 唦 吁 唉 量 情 買 双
Mấy nhời xin hãy lượng tình mới song

臥 帝 降 虎 伏 龍
Người nào dáng hổ phục long

竜 精 虎 髓 餂 鼡 台 吝
Long tinh hổ tủy lửa trong hai lần

宮 腔 胠 鬼 牧 斤
Cung giằng thịt thỏ nửa cân

鶻 肝 糝 兩 弛 蹲 楠 丕
Quạ gan tám lạng giữa sân mặt giời

f. 19b. col. 3–7

聘 儀 忉 𠀤 世 来
Sính nghi đành đã thế rồi

媒 人 吏 沛 媄 坭 瑤 池
Mối nhân lại phải mẹ nài Giao – chì

尼 如 罕 固 世 时
Nay như hẳn có thế thì

吒 逮 酉 押 猥 欺 買 忉
Cha trốn dấu ép con khi mới đành

第九斬絞法場 貼 奏 沒 哏 灵 亭
Xem tâu nổi giận linh đình

咽 牢 魔 鬼 妖 精 羨 尼
Giọng sao ma quỷ yêu tinh nhường này

令 差 武 士 𠄞 低
Lệnh sai võ sĩ vào đây

傳 拢 公 主 器 踇 法 場
Truyền đem công – chúa ra ngay pháp trường

仍 命 蒲 挪 舍 傷
Nhưng mình bố liễu sá thương

Image ID: 10920889

f° 19b col. 7-8 f° 20a col. 1-3

拐	群	吒	媄	邏	霜	猪	忉
Nghĩ	con	cha	mẹ	tóc	sương	chửa	đành
	吏	群	台	姊	歲	撑	
	Lại	con	hai	chị	tuổi	sanh	
終	儌	没	糾	貝	禽	託	生
Chung	nhau	một	bọc	vải	mình	thác	sinh
	鼠	油	胞	鉄	肝	硅	
	Người	dầu	dạ	sắt	gan	sanh	
姑	埃	撚	特	將	情	初	矜
Đố	ai	rút	được	chữ	tình	sửa	nay
	想	浪	迸	刼	於	渚	
	tưởng	rằng	mười	Kiếp	ở	đây	
買	能	特	没	刼	尼	荣	花
Mái	hay	được	một	Kiếp	này	vinh	hoa
	罪	情	没	刼	酸	器	
	tội	tình	một	Kiếp	gây	ra	
固	欺	斫	刼	渚	佗	撑	双
Cố	Khi	ngăn	Kiếp	chửa	đà	gỡ	song

f. 20a - col. 4-8

	江	山	瞟	吏	麻	瞳	
	Giang	sơn	ngảnh	lại	mà	trông	
别	包	性	命	於	𧗿	𢷎	𠊛
Biết	bao	tính	mạnh	ở	trong	tay	người
	仍	禽	分	妈	忉	来	
	Phùng	mình	phận	gái	đành	rồi	
掣	牢	冤	枉	連	蔑	𠊛	些
Siết	sao	oan	uổng	trên	đài	người	ta
	没	禽	付	式	埃	罢	
	Một	mình	thốn	thức	ai	là	
神	明	𠀧	動	余	座	連	高
Thần	minh	đã	động	mấy	toà	trên	cao
	刑	官	皮	趁	𢷎	𠃧	
	Hình	quan	của	sắn	tay	vào	
法	身	動	旦	金	刀	技	離
Pháp	thân	động	đến	kim	đao	gẫy	lìa
	𧗿	鋟	瞳	覽	調	惰	
	trong	vòng	trông	thấy	điều	ghê	

f° 20a col. 8 f° 20b col. 1–4

醒	魂	武	士	趨	術	奏	戈
Tỉnh	hồn	võ	sĩ	chạy	về	tâu	qua
	莊	王	聽	傳	晦	查	
	Trang	vương	nghe	truyện	hỏi	tra	
与	衷	情	節	化	罪	縕	乾
Nghĩ	trong	tình	tiết	hóa	ra	rối	cạn
	刼	連	沒	監	斬	官	
	Chém	liền	một	đám	trảm	quan	
吏	抱	朝	典	罪	頒	朱	鼎
Lại	đem	triều	điển	ra	ban	cho	người
	縕	鑛	點	楚	羨	尼	
	Lụa	vàng	lấy	thuở	tiện	nài	
台	行	淄	眛	余	回	鼻	涙
Hai	hàng	nước	mắt	mấy	hồi	máu	rơi
	慘	猪	猪	斃	猪	催	
	Thảm	chúa	chúa	chết	chúa	thôi	
覽	官	監	斬	買	来	麻	怖
Thấy	quan	giám	trảm	mới	rồi	mà	lo

f° 20b col. 5-8 f° 21a col. 1-

	仰	頭	買	嗯	孰	蘇	
	Khẩu	đầu	mỗi	khẩn	nhỏ	to	
催	时	褪	伏	吁	朱	歸	神
Thôi	thời	lấy	phật	xin	cho	quy	thần
	兜	之	衆	盎	紅	裙	
	Oan	chi	trong	áng	hồng	quần	
踏	紆	嫗	底	余	吝	猪	催
Giẫy	vô	nỗ	để	mấy	lần	chúa	thôi
	花	園	白	雀	曾	尼	
	Hoa	viên	Bạch	tước	từng	nói	
稍	搓	渃	碧	緬	燔	焜	鑛
Vải	sấy	nước	biếc	mặt	sôi	lửa	vàng
	媽	紅	猪	罩	法	場	
	Má	hồng	trỏ	cháo	pháp	trường	
風	坐	培	垃	雪	霜	摧	殘
Phong	trần	vùi	giập	tuyết	sương	tồi	tàn
	衆	宮	掣	餒	驚	惶	
	Trong	cung	siết	nỗi	Kinh	hãy	hoàng

fo 21a col. 1-5

皮	欺	彩	女	倍	傍	信	扰
Vừa	Khi	thái	nữ	vội	vàng	tin	tem
	抒	浪	吶	吭	渚	淹	
	Nghĩ	rằng	nói	ngọt	chửa	ẽm	
时	扰	祕	法	畫	貼	拱	慘
Thời	tem	lấy	pháp	hoạ	sem	cũng	trừa
	埃	与	鉄	砯	猪	猪	
	Ai	ngờ	sắt	đá	chỉ	chỉ	
過	傷	罹	世	悲	賒	别	牢
Qúa	thường	ra	thế	bây	giờ	biết	sao
	群	當	凌	哭	吽	嗃	
	Còn	tường	lắn	khóc	sốn	sao	
霧	霧	丞	坦	洶	洶	遙	遷
Vì	vì	giời	đất	ào	ào	gió	mây
	官	軍	冬	樋	姅	暇	
	Quan	quân	đông	mặt	nửa	ngày	
於	兜	天	將	飢	蹠	法	場
Ở	đâu	thiên	tướng	vào	ngay	pháp	trường

f° 21a - col. 6-8 f° 21b. col. 1-2

第十 魂游灵山

	魂	颠	群	買	迷	漫	
	Hồn	thiêng	còn	mải	mê	man	
滄	箕	跷	遙	踏	岸	松	林
Hùm	Kia	theo	gió	tếch	ngàn	tùng	lâm
	埃	塵	芾	覽	唏	沁	
	Cõi	trần	nào	thấy	hài	tâm	
埃	仙	邇	遑	嗡	嗡	靈	山
Cõi	tiên	đón	rước	rầm	rầm	linh	sơn
	天	花	滑	泣	皮	散	
	Thiên	hoa	mưa	Khắp	nửa	tan	
坦	達	解	弋	蓮	鐄	扔	器
Đất	trên	giải	rắc	sen	vàng	nẩy	ra
	喋	唆	嗜	樂	斯	賒	
	Vang	lừng	tiếng	nhạc	gần	xa	
鼓	鐘	笙	笛	調	和	边	聰
Trống	chuông	sênh	phách	tiêu	hoà	bên	tai
	祥	光	屹	屹	宝	臺	
	tường	quang	ngất	ngất	bảo	đài	

Image ID: 10920895

f° 21b col. 2 – 6

天尊眾位如來巴座
Thiên – tôn bốn vị như – lai ba toà

傳嘮来買踏戈
truyện tro rồi mỗi đạo qua

瑤池懊覧媄罨哦唎
Giao – chì mừng thấy mẹ ra giấy nhời

慈航猥缶術遡
Từ hang con đã về chời

喋戈地獄每坭朱詳
Thăm qua địa – ngục mọi nơi cho tường

来枚再世还陽
Rồi mai tái thế hoàn dương

眾生濟度底償願初
Chúng sinh tế độ để thường nguyện sửa

余句玉捻鐄逡
Mấy câu ngọc nắm vàng đưa

聰澄缶律蹋猪媕稜
Tai trường đã lạt gót chửa nỗ nài

f° 21b - col. 7-8 f° 22a - col. 1-8

靈 山 墜 旦 羨 坭
Linh – sơn cõi đến tiện nói

伏 鼠 𠀧 接 仙 唼 吏 捧
Phật người đã tiếp tiên nhời lại trao

鄚 罷 𨑹 關 三 曹
Vắng ra xuống cửa tam tào

更 外 鬼 使 衲 入 堆 边
Canh ngoài quỷ sứ nép vào đôi bên

金 童 引 𢷎 𠱋 蓮
Kim – đồng dẫn trước thưa lên

尼 鼠 王 母 旨 傳 逡 邈
Vãy người vương – mẫu trỷ truyền dưa sang

𧾷 墽 照 孽 固 𧗱
Trong đền triều nghiệt có giàng

𣗥 擰 邋 𧿹 獰 鐄 指 𢷎
Mặt xanh tóc đỏ nanh vàng trỷ tay

数 官 曹 判 拎 低
Sổ quan tào – phán cầm đây

Image ID: 10920897

f° 22ª col. 8-9

几	哄	鼠	哭	蹲	湉	鼎	燐
Kẻ	cười	người	khóc	đứng	đầy	dưới	sân
	户	刘	行	善	救	貧	
	Họ	Lưu	hành	thiện	cứu	bần	
户	江	積	德	修	仁	撲	裁
Họ	Giang	tích	đức	tu	nhân	trọn	đời
	户	張	惡	孽	除	来	
	Họ	Trương	ác	nghiệt	trừa	rồi	
點	进	台	歲	罪	丕	叩	双
Bảy	mười	hai	tuổi	tội	giời	khấu	song
	箕	鼠	猥	妈	户	洪	
	Kia	người	con	gái	họ	Hồng	
本	藝	屠	宰	勸	鈌	拽	瑄
Bản	nghề	đồ	tể	khuyên	chồng	đổi	ngay
	尒	鼠	案	定	蝳	尼	
	Mấy	người	án	định	trong	này	
待	欺	玉	旨	来	低	天	堂
Đợi	khi	ngọc	trỷ	rồi	đây	thiên	đường

Image ID: 10920898

f° 22a col. 8 f° 22b col. 1–4

	群	鼎	朝	服	官	鼎	
	Còn	người	Triều	phục	quan	sang	
户	侯	牺	復	面	羨	痼	痼
Họ	Hầu	tên	Phục	mặt	nhường	nhỏ	nhăn
	黜	爲	刼	嚼	苦	貧	
	Bải	vì	Kiếp	trước	khổ	bần	
孝	心	屯	特	伶	伶	顯	荣
Hiếu	tâm	đã	đặc	rảnh	rảnh	hiển	vinh
	市	与	富	貴	貪	生	
	Vào	ngồ	phú	quý	tham	sinh	
巴	迸	老	户	媳	情	破	家
Ba	mươi	sáu	họ	nồ	tình	phá	gia
	群	鼎	跪	哭	蹲	踰	
	Còn	người	quỳ	khóc	đứng	xa	
茂	亭	后	李	本	茹	儒	林
Mậu	– đình	hậu	– Lý	vốn	nhà	nho	lâm
	害	鼎	蔓	筆	挽	搖	
	Hại	người	ngọn	bút	đem	giầm	

Image ref: 10920899

fo 22b col. 4 – 8

仍	罵	伏	口	蛇	心	埃	与
Những	là	phật	khẩu	sà	tâm	ai	ngỏ
	台	獸	罪	免	初	初	
	Hoài	người	tội	đã	sở	sở	
聆	群	待	旨	旦	睩	發	趨
Nay	còn	được	trỷ	đến	giờ	phát	đi
	低	罵	第	一	陰	司	
	Đấy	là	đệ	nhất	âm	ty	
酉	朱	極	品	拱	时	空	他
Dậu	cho	cực	phẩm	cũng	thời	không	tha
	貼	来	悉	仍	怵	沙	
	Xem	rồi	lòng	những	sót	sa	
度	来	来	買	跳	戈	殿	二
Độ	rồi	rồi	mua	lướt	qua	điện	nhì
	刀	鎗	獄	妬	買	奇	
	Dao	thương	ngục	đố	mua	Kỳ	
沒	團	甥	妈	傷	悲	仍	罵
Một	đoàn	giai	gái	thương	bi	những	là

f. 29a - col. 1-5

	糊	芾	毒	惡	刁	唆	
	Giai	nào	độc	ác	điêu	toa	
沙	朱	骨	肉	㑹	些	沛	離
Lâm	cho	cốt	nhục	người	ta	phải	lìa
	吏	添	奸	器	性	箕	
	Lại	thêm	dan	dối	tính	Kia	
慮	㑹	祕	貼	時	箕	獄	低
Lừa	người	lấy	của	thời	Kia	ngục	dãy
	妈	芾	刻	箔	酥	酸	
	Gái	nào	khắc	bạc	chua	cay	
堆	边	吒	媄	初	矜	不	平
Đắi	bên	cha	mẹ	sửa	nay	bất	bình
	吏	惯	妬	忌	常	情	
	Lại	quen	đố	Kỵ	thường	tình	
猥	㑹	婚	恪	爲	命	沛	賒
Con	chồng	vợ	khác	vì	mình	phải	xa
	背	天	逆	地	世	麻	
	Bội	thiên	nghịch	địa	thế	mà	

Image ID: 10920901

f° 29a. col. 5–8 f° 29b. col. 1

擋	飢	獄	最	拗	器	岗	油
Giam	vào	ngục	tối	vất	ra	núi	dầu
	眛	睡	胞	仍	歐	愁	
	Mắt	trông	dạ	những	âu	sầu	
度	来	来	吏	旦	頭	殿	巴三
Độ	rồi	rồi	lại	đến	đầu	điện	ba
	黑	繩	大	獄	低	罗	
	Hắc	thằng	đại	ngục	đẩy	dà	
鬼	兵	捁	沒	優	器	撩	連
Quỷ	binh	Kéo	một	lũ	ra	treo	liền
	仍	鼠	地	理	拢	扞	
	Những	người	địa	lý	quàng	siền	
底	朱	墓	塢	空	安	衄	茄
Để	cho	mồ	mả	không	yên	trong	nhà
	仍	鼠	悉	曲	眛	邪	
	Những	người	lòng	khúc	muội	tà	
妈	鼠	眼	睦	讐	些	噴	文
Gái	người	nhắp	nháy	thù	ta	phun	văn

f. 28b. col. 2 — 6

	仍	鼠	碾	斗	弭	斤	
	Những	người	nặng	đấu	nhẹ	cân	
粺	粮	洗	渃	墓	墳	拂	罷
Gạo	lường	rửa	nước	mộ	phần	bái	ra
	鼻	慣	覇	庫	埃	他	
	Sang	hèn	giàu	khó	ai	tha	
拯	罪	抹	眛	時	罪	摔	膀
Chẳng	là	móc	mắt	thời	là	lật	da
	慘	刑	覽	妬	淚	沙	
	Thảm	hình	thấy	đó	lệ	sa	
度	来	来	吏	邂	座	殿	罰
Độ	rồi	rồi	lại	sang	tòa	điện	tội
	市	埃	拯	學	医	書	
	Nào	ai	chẳng	học	y	thư	
茉	湯	乾	嶼	底	虚	命	鼠
Thuốc	thang	cam	đỗ	để	hư	mạnh	người
	市	埃	貪	祕	多	利	
	Nào	ai	tham	lấy	nhiều	lãi	

Image ID: 10920903

f°29b col. 6-8 f°29a col. 1-2

常	必	圖	假	慮	栽	埃	能
thường	làm	đồ	giả	lừa	đời	ai	hay
	獄	箕	躍	色	灼	孖	
	Ngục	Kia	trước	đã	đốt	tay	
吏	尼	篆	碎	吏	尼	扑	肋
Lại	này	trận	đá	lại	này	bóc	gân
	箕	埃	儘	伋	衩	巾	
	Kia	ai	trộm	cấp	áo	khăn	
寒	氷	泡	意	沉	淪	栽	栽
Hàn	băng	ao	ấy	trầm	luân	đời	đời
	箕	埃	棋	祇	吱	啡	
	Kia	ai	mía	liễi	trẻ	bại	
挽	媒	律	意	鼻	淶	洶	洶
Đem	mai	ruột	ấy	máu	rồi	rồng	rồng
	慘	台	瞳	覽	疔	悉	
	Thảm	thay	trông	thấy	đau	lòng	
度	来	来	吏	細	鋄	殿	甏
Độ	rồi	rồi	lại	tối	wông	điện	năm

f° 24ª - col. 3-4

獄 尼 罪 獄 誅 心
Ngục này là ngục tru tâm

渚 銅 爵 爵 針 針 攜 咽
Nước đồng nấu sôi châm châm dốc mồm

黜 埃 揑 造 誣 言
Bởi ai nạt tạo ưu ngôn

婚 姻 破 盎 閨 門 盆 得
Hôn nhân phá tám khuê môn bao ngài

黜 埃 賄 賂 錢 財
Bởi ai hối lộ tiền tài

恠 唼 佞 口 冤 埃 蹠 情
Bênh nhãi nịnh khẩu oan ai ngay tình

旦 欺 証 故 分 明
Đến khi chứng cớ phân minh

群 耄 咽 啟 沛 刑 意 查
Còn già miệng cãi phải hình ấy tra

望 鄉 墩 姹 吏 戈
Vọng hương đến đó lại qua

Image ID: 10920905

f° 24a col. 7–8 f° 24b col. 1–3

嗃	嗃	哭	哭	秘	耄	調	傷
Kêu	Kêu	Khóc	Khóc	trẻ	già	điều	thương
	嗨	罷	来	買	燦	詳	
	Hải	ra	rồi	mỗi	tỏ	tường	
只	貪	名	利	涓	塘	慈	仁
Chỉ	tham	danh	lợi	quên	đường	từ	nhân
	斃	趨	群	吏	秦	垠	
	Chết	đi	còn	lại	tần	ngần	
怀	猥	怀	嬸	金	銀	怀	幾
Phó	con	nhỏ	vợ	Kim	ngân	nhỏ	nhiều
	仍	罷	痗	眛	瞳	蹺	
	Phũng	là	mỏi	mắt	trông	theo	
朱	蓮	墾	意	拱	調	特	瞳
Cho	lên	điện	ấy	cũng	điều	được	trông
	埃	麻	猥	招	乾	容	
	Ai	mà	con	cháu	càn	dông	
酗	茶	棋	箔	髓	悉	媄	吒
Rượu	chè	cờ	bạc	quên	lòng	mẹ	cha

f° 14b. col. 4-8

閉 睩 買 別 醒 罹
Bấy giờ mới biết tỉnh ra

嗃 嗃 哭 哭 埃 罪 拯 疠
khêu khêu khóc khóc ai là chẳng đau

揖 恚 獄 意 边 黏
khai lòng ngục ấy bên sau

箕 得 脂 醪 擾 句 厨 壓
Kiã người thịt rượu mượn câu chùa chuyên

爈 煤 正 道 拯 信
Rõ ràng chính đạo chẳng tin

聖 賢 謗 補 佛 仙 輕 常
Thánh hiền báng bổ phật tiên khinh thường

瞶 催 掣 餒 驚 惶
Trông thôi siết nỗi kinh hoàng

度 来 殿 歃 吏 邂 朱 詳
Độ rồi điện sáu lại sang cho tường

市 得 忤 逆 双 堂
Nào người ngỗ nghịch song đường

Image ref: 10920907

f° 24b. col. 8 f° 25a. col. 1–4

於	連	尊	長	膗	常	膗	輕
ở	trên	tôn	trưởng	cai	thường	cai	khinh
	帋	鼠	暴	怪	斬	精	
	vào	người	trăm	quái	ngăn	tinh	
軋	慮	黔	漉	利	令	害	埃
vần	lừa	bẩy	lọc	lợi	mình	hại	ai
	昂	䏣	沛	刼	少	台	
	ngang	lừng	phải	chém	lầm	đối	
罪	箕	律	意	蹲	外	麻	惜
tội	kia	luật	ấy	đứng	ngoài	mà	ghê
	帋	鼠	䢅	准	霜	閨	
	vào	người	trong	chốn	sương	khuê	
慮	鼠	来	吏	吶	誇	醜	鼠
lừa	người	rồi	lại	nói	khoe	sấu	người
	罪	忉	褫	奄	割	来	
	tội	đành	lưỡi	đã	cắt	rồi	
再	生	来	吏	滿	戔	樓	撑
tái	sinh	rồi	lại	mãn	đài	lầu	xanh

Image ID: 10920908

f°25ᵃ col. 5–8 f°25ᵇ col. 1

	市	鼠	倚	勢	公	庭	
	Vào	người	ỷ	thế	công	đình	
尋	塘	索	擾	用	情	倒	顛
Tìm	đường	sách	nhiễu	dụng	tình	đảo	điên
	扒	挽	磕	硳	槬	研	
	Bắt	đem	cái	đá	đâm	nghiền	
鼐	箕	淶	溯	泣	沔	灰	腥
Máu	Kia	lai	láng	Chảy	miễn	hôi	tanh
	市	鼠	道	士	修	行	
	Vào	người	đạo	sĩ	tu	hành	
符	怯	茉	恆	嚕	唎	奸	淫
Bùa	yêu	thuốc	dấu	dỗ	dành	dan	dâm
	搓	刉	磕	鉄	嗻	嗜	
	Say	vào	cái	sắt	ỷ	đìm	
扛	扛	拷	拷	余	聶	猥	鼠
Giằng	giằng	Kéo	Kéo	mấy	trăm	con	người
	眛	瞳	埃	拯	用	務	
	Mắt	trông	ai	chẳng	dụng	vời	

Image ID: 10920909

f° 25 b. col. 1–5

度	来	殿	點	旦	尼	貼	詳
Độ	rồi	điện	bẩy	đến	nài	xem	tường
	箕	埃	欺	於	媒	陽	
	Kia	ai	khi	ở	cối	dương	
豁	獃	祕	貼	每	塘	慘	傷
Giết	người	bẩy	của	mọi	đường	thảm	thương
	箕	埃	屠	宰	鞏	坊	
	Kia	ai	đồ	tể	trong	phường	
殺	生	害	命	常	常	別	包
Sát	sinh	hại	mạnh	thường	thường	biết	bao
	旦	欺	𢀖	媒	陰	曹	
	Đến	khi	xuống	cối	âm	tào	
鑊	油	焰	烴	招	𠢕	冤	兜
Vạc	dầu	lửa	cháy	gieo	vào	oan	đầu
	箕	得	蹦	儒	嗟	媮	
	Kia	người	chèa,	sẩm,	trường,	đầu.	
挑	埃	淫	欲	摟	句	花	情
Khêu	ai	dâm	dục	miệng	câu	hoa	tình

Image ID: 10920910

f° 25 b. col. 6-8 f° 26 a. col. 1-2

	箕	鼠	咂	嗜	忉	亨	
	Kia	người	miệng	tiếng	tanh	hanh	
吐	涓	嚇	遙	神	靈	拯	辞
Chửi	mưa	mắng	gió	thần	linh	chẳng	từ
	獄	尼	捽	褫	朱	除	
	Ngục	nay	rút	lưỡi	cho	trừa	
刀	箕	雷	肆	閑	睩	強	傷
Dao	Kia	lôi	ruột	bấy	giờ	cang	thương
	貼	催	覓	旨	皮	邂	
	Xem	thôi	thấy	trỷ	nữa	sang	
婚	胡	存	德	戶	張	吏	術
Vợ	Hồ –	tồn –	đức	họ	trương	lại	về
	本	罪	嗟	孽	初	箕	
	Vốn	là	cay	nghiệt	sửa	Kia	
沙	釔	湖	鼐	缶	瞎	伶	伶
Sa	vào	hồ	máu	đã	nghe	rành	rành
	胡	音	猥	奴	修	行	
	Hồ –	âm	con	nó	tu	hành	

fo 26a. col. 2-6

法 師 返 特 光 明 指 塘
Pháp sư gặp được quang minh chỉ đường

来 器 功 名 恪 常
Lai ra công danh khác thường

超 升 固 皆 上 方 朱 得
Xiêu thăng có trỉ thượng phương cho người

懊 台 吏 度 余 唑
Muỗng thay lại độ mấy nhài

箕 殿 次 糝 戈 制 閉 眎
Kiã đền thứ tám qua chái bấy giờ

炤 兜 遙 嗹 勵 暑
Lỉa đầu gió thổi sớm trưa

火 山 獄 意 鼎 逢 曾 弾
Khả sơn ngục ấy người đưa từng đạn

黜 爲 放 火 燒 山
Bỏi uĩ phóng hỏa thiêu sơn

底 朱 生 命 畏 殘 燒 彩
Để cho sinh mạnh do tàn khái bay

Image ID: 10920912

f°26a. col. 7-8 f°26b. col. 1-3

	吏	市	陰	德	猪	蹲	
	Lại	nào	âm	đức	chúa	dẫy	
粧	惐	味	退	薨	味	每	類
Sống	sa	mùi	lạ	chết	lấy	mại	loài
	鉄	床	獄	意	市	埃	
	thiết	sàng	ngục	ấy	nào	ai	
板	挽	壓	脂	鉢	差	補	頭
Ván	tem	ép	thịt	lúa	sai	bổ	đầu
	糊	爲	補	婚	腰	侯	
	Giai	vì	bổ	vợ	yêu	hầu	
蹺	唼	边	襠	啡	句	達	墻
Theo	nhời	bên	gối	chê	câu	trên	thêm
	妈	爲	穬	咖	暇	脂	
	Gái	vì	rộng	miệng	ngày	têm	
賒	儌	骨	肉	湟	添	閘	茄
Xa	nhau	cốt	nhục	nhát	thêm	của	nhà
	吏	群	刻	待	得	些	
	Lại	còn	khắc	đãi	người	ta	

f° 26b. col. 3-7

孕	鍼	案	虐	酸	器	禍	戕
Đựng	nên	án	người	gây	ra	vạ	đời
	吏	群	乱	咀	狂	唾	
	Lại	còn	loạn	miệng	cuồng	nhổ	
勸	鼠	破	戒	垠	鼠	喫	斎
Khuyên	người	phá	dới	ngăn	người	ăn	chay
	聒	来	来	吏	度	昏	
	Nghe	rồi	rồi	loại	tộ	thay	
箕	殿	次	尨	瞶	蹠	蹟	移
Kia	đến	thứ	chín	trông	ngay	chân	rồi
	箕	埃	毒	惡	連	戕	
	Kia	ai	độc	ác	trên	đời	
鞠	鉄	蔀	最	翔	鼠	當	暑
Mũi	tên	trong	tối	lắm	người	đang	trưa
	箕	埃	打	蟒	擅	蛔	
	Kia	ai	đánh	rắn	đạp	rùa	
拯	傷	鴟	捉	个	蛛	命	歪
Chẳng	thương	chim	chóc	cá	cua	mạnh	giời

Image ID: 10920914

f° 26b - col. 8 f° 27a - col. 1-4

毒 蛇 獄 意 猪 催
Độc sà ngục ấy chưa thôi

火 坑 獄 怒 吏 来 燎 枯
Hoả khanh ngục nọ lại rồi nướng khô

吏 群 堆 凡 板 蘇
Lại còn đái tấm ván to

押 仏 来 買 鋸 朱 断 頭
Ép vào rồi mua của cho đứt đầu

黜 得 尾 木 兜 兜
Bỏ người ngồi mộc đầu đầu

用 塘 邪 術 尋 句 害 得
Dụng đường tà thuật tìm câu hại người

奈 何 球 北 昂 来
Vại – hà cầu bắc ngang rồi

蛤 蟾 神 准 凋 淵 色 幾
Rắn rồng giữa chốn đông khôi đã nhiều

惡 心 余 几 達 橋
Ác tâm mấy kẻ trên cầu

Image ID: 10920915

fo 27a col. 4-8

蹔	塘	危	險	埃	芾	蹺	戈
Trong	đường	nguy	hiểm	ai	nào	leo	qua
	善	心	固	惸	之	麻	
	Thiện	tâm	có	sợ	chi	mà	
金	童	玉	女	逡	罨	珥	蒙
Kim	– đồng	ngọc	– nữ	đưa	ra	nhẹ	nhàng
	貼	来	来	吏	度	邈	
	Xem	rồi	rồi	lại	độ	sang	
箕	坭	十	殿	爈	烺	拯	賒
Kia	nài	thập	điện	rõ	ràng	chẳng	xa
	滘	聰	樂	曲	嗜	和	
	Đầy	tai	nhạc	khúc	tiếng	hoà	
轉	輪	中	殿	耨	罨	邇	唧
Truyền	luân	trong	điện	mưa	ra	đón	mãi
	浪	低	賞	罰	昔	丞	
	Rằng	đấy	thưởng	phạt	thay	giải	
隨	獃	善	惡	瀝	涞	買	双
Tùy	người	thiện	ác	rạch	rài	mới	song

Image ID: 10920916

f° 29 b col. 1–5

	老	座	彼	役	於	齣	
	Sáu	toà	chia	việc	ở	trong	
金	銀	土	石	木	銅	伶	坭
Kim,	ngân,	thổ,	thạch,	mộc,	đồng	rành	nài
	待	詞	各	殿	逸	催	
	Đợi	từ	các	điện	dưa	thôi	
發	趁	畢	所	買	来	役	低
Phát	đi	bốn	sở	mua	rồi	việc	đây
	妈	粉	壽	夭	拯	齊	
	Gái,	giai,	thọ,	yểu	chẳng	tề	
覇	鄙	饋	庫	悲	陵	拯	常
Đầu	sang,	nghèo	khó	bấy	nay	chẳng	thường
	卵	胎	濕	化	恪	塘	
	Noãn	thai	thấp	hóa	khác	đường	
化	生	生	化	爈	煞	玄	机
Hóa	sinh	sinh	hóa	rỗ	ràng	huyền	cỏ
	除	欺	罪	滿	閉	眼	
	Trừ	khi	tội	mãn	bấy	giờ ..	

Image ID: 10920917

f° 27b - col. 5-8 f° 28a - col. 1

身 禽 買 特 吏 逸 者 禽
Thân minh mái được lại đưa giả minh

朱 鍼 閉 刼 斬 生
Cho nên muôn Kiếp ngăn sinh

獸 些 鑑 特 成 形 易 兜
Vật tà đúc được nên hình dễ đâu

修 持 刼 意 拯 毛
Tu chì Kiếp ấy chẳng mau

群 懞 待 旦 刼 黏 色 除
Còn mong đợi đến Kiếp sau bao giờ

聒 唼 主 買 啟 嘍
Nghe nhài chúa mái gửi thưa

牢 城 枉 死 群 猪 覽 麻
Sao thành Uổng - tử còn chúa thấy mà

閻 王 浪 意 群 賒
Diên - vương rằng ấy còn xa

酆 都 大 帝 沒 座 稹 朧
Phong - đô đại - đế mặt toà riêng coi

f° 28ª - col. 2 - 6

惜 朱 愚 愎 仍 鼠
tiếc cho ngu đại những người

或 坭 爭 氣 或 坭 胡 塗
Hoặc nài tranh khí, hoặc nài hồ đồ

怀 禽 底 旦 得 怕
Hoài mình để đến người lo

訊 城 枉 死 罰 朱 巳 幾
Vào thành uổng - tử, phạt cho ít nhiều

每 時 巴 次 開 消
Mỗi ngày ba thứ khai tiêu

隨 鼠 曝 珥 吏 調 媒 陽
Tùy người nắng nhẹ lại điều cối dương

如 埃 忠 孝 別 塘
Như ai trung hiếu biết đường

鬼 神 沛 敬 天 堂 特 升
Quỷ thần phải kính thiên - đường được thăng

聒 催 主 買 待 滕
Nghe thúc chủ mới đãi đằng

Image ID: 10920919

f° 28ª col. 6–8 f° 28ᵇ col. 1–2

輪	迴	欵	我	吁	浪	貼	戈
Luân	hồi	sáu	ngả	xin	rằng	xem	qua
	弗	閻	吏	接	引	罷	
	Phủ	Diêm	lại	tiếp	dẫn	ra	
边	外	皮	僥	店	茶	盂	家
Bên	ngoài	nữa	thấy	điếm	trà	bạnh	gia
	别	包	稺	妈	雞	耄	
	Biết	bao	giai	gái	trẻ	già	
咊	飠	刼	𥝩	調	罪	𧾷	趨
Uống	vào	Kiếp	trước	điều	là	quên	đi
	轉	輪	車	所	戾	咦	
	Chuyển	luân	xa	sở	lệ	gì	
欵	塘	圩	熄	皮	時	拮	罷
Sáu	đường	ngõ	tắt	nữa	thì	Kéo	ra
	沒	塘	金	路	賒	賒	
	Một	đường	Kim	lộ	xa	xa	
朝	衣	整	篆	霏	花	烘	煬
Triều	y	chỉnh	chiện	bóng	hoa	rỡ	sáng

Image ID: 10920920

f° 28b. col. 3 – 4

	台二	塘	銀	路	轉	邈	
	Hai	đường	ngân	lộ	truyền	sang	
布	衣	没	僂	尋	常	踏	毛
Bố	y	một	lũ	tầm	thường	đạo	mau
	四三	塘	土	路	拷	黏	
	Ba	đường	thổ	lộ	Kéo	sau	
仍	罘	殘	疾	共	饒	没	團
Những	là	tàng	tật	cùng	nhau	một	đoàn
	罘	塘	石	路	鬩	荒	
	Bốn	đường	thạch	lộ	mở	mang	
鳩	兜	皮	覽	曾	彈	彩	器
Chim	đâu	vừa	thấy	từng	đàn	bay	ra
	甏	塘	銅	路	夷	罘	
	Năm	đường	đồng	lộ	lại	là	
獵	兜	皮	覽	趨	戈	边	外
Nhuông	đâu	vừa	thấy	chạy	qua	bên	ngoài
	老六	塘	木	路	拷	魏	
	Sáu	đường	mộc	lộ	Kéo	giài	

fo 28b. col 7–8 fo 29a. col. 1–8

个 蝼 皮 覧 每 類 跽 器
Cá sâu nửa thấy mọi loài nhảy ra

貼 来 動 旦 悉 些
Xem rồi động đến lòng ta

善 罪 恤 髞 惡 罪 苦 疔
Thiện là vui vẻ, ác là khổ đau

伶 伶 報 應 褶 黏
Rành rành báo ứng trước sau

硬 迸 稙 鉄 兜 兜 固 怪
Cuải mười mặt sắt đâu đâu có nhầm

仙 童 引 泣 墜 陰
Tiên - đồng dẫn khấp cõi âm

墜 陽 脱 免 松 林 如 来
Cõi dương thoát đã tùng lâm đó rồi

鯪 岩 没 丐 殼 獸
Lăng đeo mặt cái sác người

唏 彩 味 射 樣 哭 髞 花
Hỡi bay mùi sạ, dáng cười vẻ hoa

f° 29a. col. 4-8

	眞	人	准	意	引	器	
	Chân	nhân	chấn	ấy	dẫn	ra	
魂	凝	彷	彿	唉	罪	群	疑
Hồn	thiêng	phảng	phất	hãy	là	còn	nghi
	孓	仙	攢	吏	把	趁	
	Tay	tiên	giắt	lại	giẩy	đi	
俞	时	屯	醒	眛	时	覽	埃
Mình	thời	đã	tỉnh	mắt	thời	thấy	ai
	南	無	德	佛	如	來	
	Nam	vô	đức	phật	Như	lai	
台	行	淚	仍	辯	䟽	浸	鄉
Hai	hàng	lệ	những	ngắn	giài	lênh	lang
	扽	俞	自	准	法	場	
	Nghĩ	mình	tự	chốn	pháp	trường	
伏	丞	屯	度	陽	間	吏	術
Phật	giời	đã	độ	dương	gian	lại	về
	沒	俞	畜	准	山	溪	
	Một	mình	trong	chốn	sơn	khê	

f°29a col. 8 f°29b col. 1–4

埃	悉	廣	大	指	迷	姤	睩
Ai	lòng	quảng	đại	chỉ	mê	đó	giờ
	聰	罷	台	老	矧	疎	
	Trông	ra	hai	lão	thẩn	thở	
賒	賒	边	岗	如	除	待	埃
Xa	xa	bên	núi	như	chỗ	đợi	ai
	寅	遮	来	買	旦	坭	
	Dần	dà	rải	mới	đến	nài	
嬲	塘	方	便	咩	唼	切	他
Mỏ	đường	phương	tiện	gạn	nhời	thiết	tha
	聞	催	淶	淚	淚	花	
	Nghe	thái	rồi	giọt	lệ	hoa	
覽	鼠	鼠	晦	事	些	些	排
Thấy	người	người	hỏi	sự	ta	ta	bầy
	皇	宮	計	仍	自	暇	
	Hoàng	cung	Kể	những	tự	ngày	
滯	紅	仍	悶	撿	蹠	泝	命
Bụi	hồng	những	muốn	giữ	ngay	sạch	mình

f° 29b col. 5–8 f° 30a col. 1

	花	園	市	肰	噌	哈	
	Hoa	viên	nào	lúc	dỗ	dành	
市	厨	白	雀	修	行	添	冤
Nào	chùa	Bạch	tước	tu	hành	thêm	oan
	法	場	忉	刼	紅	顏	
	Pháp	trường	đành	kiếp	hồng	nhan	
市	与	天	將	倍	傍	逸	器
Nào	ngỏ	thiên	tướng	vội	vàng	dựa	ra
	瞰	眩	迸	殿	皮	戈	
	Mỏ	màng	mười	điện	nửa	qua	
醒	魂	埃	几	塘	賒	共	盘
tỉnh	hồn	ai	kể	đường	xa	cùng	bàn
	台	糍	聞	傳	樊	難	
	Hai	giả	nghe	truyền	phàn	nàn	
菩	提	境	意	艰	難	坤	求
Bồ	đề	cảnh	ấy	dan	nan	Khôn	cầu
	没	命	身	妈	易	兜	
	Một	mình	thân	gái	dễ	đâu	

Image ID: 10920925

f090a- col. 1–5

边	外	趍	蹲	埃	侯	狼	身
Bên	ngoài	đi	đứng	ai	hầu	nường	thân
	拯	他	殿	楚	楼	秦	
	Chẳng	thà	điện	Sở	lầu	Tần	
腋	花	恤	分	紅	裙	罷	安
Giăng	hoa	vui	phận	hồng	quần	là	yên
	度	身	身	渚	返	仙	
	Độ	thân	thân	chửa	gặp	tiên	
度	鼠	鼠	渚	𠀧	吁	逸	塘
Độ	người	người	chửa	đã	xin	đưa	đường
	長	生	𦍒	准	帝	鄉	
	trường	sinh	trong	chốn	đế	hường	
伏	猪	特	法	法	伲	特	低
Phật	chửa	được	phép	phép	mang	được	đây
	主	瞎	恪	意	拔	瞎	
	Chúa	nghe	khác	ý	gạt	ngay	
牢	塘	生	死	初	𠇍	群	与
Sao	đường	sinh	tử	sửa	nay	còn	ngỡ

fo 30a col. 6-8 fo 30b col. 1-2

	殼	鼠	余	时	掀	恕	
	Sác	người	mấy	lúc	gửi	nhỏ	
魂	坤	沛	拷	歇	暑	修	持
Hồn	Khôn	phải	nghĩ	sớm	trưa	tu	trì
	没	最	身	奄	術	拔	
	Một	mai	thân	đã	về	đi	
色	罪	空	妬	役	咦	麻	怖
Sắc	là	không	đó,	việc	gì	mà	lo
	法	牟	伏	酉	渚	朱	
	Pháp	mầu	phật	dậu	chửa	cho	
神	明	斯	妬	工	夫	怨	市
Thần	minh	gần	đó	công	phu	nỗ	nào
	法	侘	鼠	酉	悶	掙	
	Phép	mảng	người	dậu	muốn	trao	
惡	箕	奄	積	丕	牢	固	怪
Ác	Kia	đã	tích	giải	sao	có	nhầm
	台	耄	嗳	妥	嗜	愧	
	Hoài	già	nức	nỗ	khen	thẩm	

Image ID: 10920927

fo 90b - col. 2 - 6

第十三香山引路

鼎	尼	志	大	根	深	寔	罪
Người	nay	chí	đại	căn	thâm	thực	là
	閉	睩	皮	買	吶	罨	
	Bấy	giờ	vua	mắc	nói	ra	
香	山	厨	覷	師	耄	女	僧
Hương	sơn	chùa	cũ	sư	già	nữ	tăng
	關	山	閃	戕	淵	澄	
	Quan	sơn	muôn	giặm	khơi	trừng	
罕	罪	決	志	吁	停	碍	賒
Hẳn	là	quyết	chí	xin	đừng	ngại	xa
	金	長	庚	意	粭	些	
	Kim	trường	canh	ấy	tên	ta	
没	鼎	低	拱	姊	茄	拯	埃
Một	người	đấy	cũng	chị	nhà	chẳng	ai
	香	山	終	没	艄	丞	
	Hương	sơn	chung	một	góc	giải	
得	踆	些	便	逡	鼎	旦	尼
Người	đi	ta	tiện	đưa	người	đến	nài

Image ID: 10920928

f° 80b. col. 7–8 f° 81a. col. 1–8

謝 悉 蹟 買 倍 移
Tạ long chân mua vậy rồi

嫩 撑 渚 碧 遷 魁 滑 移
Non dành nước biếc mây ngồi mưa đi

暮 春 皮 逈 細 期
Mùa xuân mưa gặp tái kỳ

花 羨 待 客 鴟 爲 噲 埃
Hoa nhường đợi khách chim vì gọi ai

厨 兜 明 月 钟 丕
Chùa đâu minh nguyệt giữa giời

喈 鶻 喈 兎 边 外 唻 嗡
tiếng gà tiếng thỏ bên ngoài véo von

殿 䜌 香 焗 埃 瞻
Điện trong hương lửa ai nom

闈 外 布 施 吏 群 埃 戈
Cửa ngoài bố thí lại còn ai qua

僧 帝 脆 最 眛 爆
tiăng nào dạ tái mắt loà

fo 31a col. 3-7

余	坭	腰	創	潛	茄	澔	顛
Mấy	nài	giăng	sáng	đầy	nhà	lưu	đen
	桃	仙	果	用	繞	垞	
	Đào	tiên	quả	rụng	quanh	nền	
吭	咪	隨	咀	吱	嗜	默	悉
Ngạt	chưa	tuỳ	miệng,	chê	khen	mặc	lòng
	嗜	兜	曲	除	边	衷	
	tiếng	đâu	khúc	khích	bên	trong	
皺	獵	覽	沒	小	童	騎	器
Lưng	hươu	thấy	một	tiểu —	đồng	cưỡi	ra
	惻	悉	哷	嗨	啼	罵	
	Mừng	lòng	dồn	hỏi	đó	la	
覽	桃	做	扣	睡	戈	做	唭
Thấy	đào	nó	nhặt	trông	qua	nó	cười
	逍	遙	沒	墜	外	丞	
	tiêu	giao	một	cõi	ngoài	giời	
果	樓	懺	咀	齣	遡	边	堰
Quả	cây	chán	miệng,	nằm	chơi	bên	gò

Image ID: 10920930

f° 91a col. 8 f° 91b col. 1-4

	𠀧	鼠	達	𥞤	嚕	嗟	
	Hai	người	lên	trước	đặn	dò	
浪	尼	省	脆	矯	怜	害	命
Rằng	nay	tỉnh	dạ	Kẻo	lo	hại	mình
	主	些	聒	嗜	跳	跛	
	Chúa	ta	nghe	tiếng	lước	[illegible] lanh	
𠀧	蹎	奄	痗	行	程	群	賒
Hai	chân	đã	mỏi	hành	trình	còn	xa
	浪	吁	堆	老	待	些	
	Rằng	xin	tôi	lão	đợi	ta	
塘	趁	拯	故	牢	佗	旦	尼
Đường	đi	chẳng	cố	sao	đã	đến	nơi
	俸	兜	遙	匝	湄	淶	
	Bằng	đâu	gió	Táp	mưa	rải	
昂	駿	祆	瀲	沖	丞	館	空
Ngang	lửng	áo	rất	giữa	giải	quán	không
	罘	皮	寂	寞	嫩	淹	
	Bốn	bề	tịch	mịch	non	sông	

Image ref: 10920931

fo 81b col. 4-8

命 外 𠀧 洌 悰 𧾷 吏 蹲
Mình ngoài đã rét lưng trong lại chôn

拷 些 福 果 猪 鑰
Nghĩ ta phúc quả chúa trôn

溯 唻 台 老 悉 群 怵 𠊱
Lang lây hai lão lòng còn sót thay

台 獸 心 息 吶 瑄
Hai người tâm tức nài ngay

牢 丞 拯 証 僂 尼 善 人
Sao giời chẳng chứng lũ này thiện nhân

主 瑄 歇 𨻰 勸 哌
Chúa nghe hết nhẽ khuyên răn

眾 些 困 頓 鬼 神 罕 傷
Chúng ta khốn đốn quỷ thần hẳn thương

聘 初 聖 孔 絶 粮
Ngoỷ sửa thánh Khổng tuyệt lương

耉 文 監 獄 茄 商 拱 油
Vua Văn giám ngục nhà Thương cũng dầu

Image ref: 10920932

f° 32ª - col. 1-5

釋 迦 支 解 爲 兜
Thích - ca try giải vì đâu

修 朱 得 道 割 頭 証 鍼
tu cho đắc đạo cắt đầu chứng nên

初 聆 仙 伏 聖 賢
Sửa nay tiên, phật, thánh, hiền.

酉 朱 困 難 屯 邅 拯 移
Dậu cho khốn nạn truân triên chẳng rời

殷 勤 吶 渚 歇 唼
Ân cần nói chửa hết nhời

飡 兜 跀 旦 台 鼠 我 罷
Chưn đâu nhảy đến hai người ngã ra

眛 瞳 悉 吏 怵 沙
Mắt trông lòng lại sót sa

吁 埃 潘 慱 聞 些 爀 排
Xin ai chớ sự nghe ta rõi lấy

拱 畀 冤 業 初 低
Cũng bà oan nghiệp sửa đầy

Image ref: 10920933

fo 82a - col. 5-8 fo 82b - col. 1-

悲	睢	買	沛	刼	借	山	君
Bấy	giờ	mới	phải	kiếp	dấy	sơn	– quân
	如	埃	油	固	嬪	嫊	
	Như	ai	dầu	có	nỏ	nằm	
些	时	昏	者	皓	唼	拱	忉
Ta	thời	thay	giả	người	ăn	cũng	tanh
	虎	聒	拱	固	性	灵	
	Hổ	nghe	cũng	có	tính	linh	
儈	頭	倫	鄙	边	禽	主	些
Cúi	đầu	nép	xuống	bên	mình	chúa	ta
	遙	兜	沒	陣	統	罷	
	Gió	đâu	một	trận	quăng	ra	
馱	連	駿	虎	塘	睢	砦	咦
Người	trâu	lừng	hổ	đường	xa	ngại	gì
	撼	嫩	跂	潞	曾	欺	
	Vật	nan	nhẩy	auối	từng	khi	
塘	睢	駿	買	拱	時	旦	尼
Đường	xa	đi	mãi	cũng	thời	đến	nài

Image ID: 10920934

f° 82b col. 2 – 6

	香	山	稹	妬	沒	丞	
	Hương	sơn	riêng	đó	một	giới	
餞	逸	旦	准	台	鼠	辞	器
tiễn	dựa	đến	chốn	hai	người	từ	ra
	恩	憑	晦	旦	羨	茹	
	Ơn	lòng	hỏi	đến	tiện	nhà	
方	西	指	吏	賒	賒	边	丞
Phương	tay	chỉ	lại	xa	xa	bên	giới
	得	趍	虎	拱	兜	来	
	Người	đi	hổ	cũng	đâu	rồi	
連	空	沒	嗌	詞	沬	競	命
liền	không	một	mảnh	lời	rỏi	cạnh	mình
	貼	催	買	燧	真	情	
	Xem	thôi	mua	rõ	chân	tình	
調	罷	上	界	顯	灵	降	坐
Điều	là	thượng	giới	hiển	linh	giáng	trần
	沒	鼠	太	白	星	君	
	Một	người	Thái	– bạch	tinh	quân	

Image ID: 10920935

f° 32b - col. 6 - 8 f° 33a - col. 1 - 2

第十四 修香山特

黃	龍	吏	沒	眞	人	号	儼
Hoàng -	long	lại	một	chân	nhân	hiệu	người
	山	神	變	相	此	制	
	Sơn	thần	biến	tướng	thử	chế	
厨	香	逸	旦	忉	坭	住	持
Chuà	Hương	dựa	đến	đanh	nài	chụ	chì
	畧	边	古	樹	撑	黃	
	Bốn	bên	cổ	thụ	sanh	si	
天	然	沒	洞	絶	奇	産	兜
Thiên	nhiên	một	động	tuyệt	kỳ	sản	đâu
	金	剛	畧	位	畧	頭	
	Kim -	cương	bốn	vị	là	đầu	
祖	師	布	袋	閉	數	奉	蜍
Tổ -	sư	bố	đại	bấy	lâu	phụng	thờ
	連	遷	甏	蹤	拂	披	
	Trên	mây	năm	vẻ	phất	phơ	
鄢	溪	磉	莞	徜	祠	蘸	瀲
Dưới	khe	trăm	ngọn	phẳng	lũ	chong	veo

Image ID: 10920936

foggª col. 3-4

	棋	鳩	歜	最	摳	調	
	Mỗ	chim	sảm	tối	khua	điều	
猶	離	潮	偈	猊	蹴	暄	經
Hiu	năm	lặng	Kệ	viện	treo	nghe	Kinh
	逗	遥	景	永	庵	清	
	Lạ	lùng	cảnh	vắng	am	thanh	
唶	兜	誦	念	伶	伶	边	黏
tiếng	đâu	tụng	niệm	rành	rành	bên	sau
	當	家	固	沒	戶	周	
	Đường	gia	có	một	họ	Chu	
全	功	號	号	閑	數	修	行
toàn	công	tên	hiệu	bấy	lâu	tu	hành
	晦	詳	家	貫	性	名	
	Hối	tường	gia	quán	tính	danh	
寔	情	主	買	分	明	爞	排
Chước	tình	chúa	mới	phân	minh	dãi	bày
	吶	来	来	晦	吏	暄	
	Nỗi	rồi	rồi	hỏi	lại	ngay	

Image ref: 10920937

f° 32a col. 7-8 f° 33b col. 1-3

出	家	自	課	馹	矜	爲	咦
Suất	gia	tự	thủa	ngày	nay	vì	gì
	周	浪	帝	固	懞	之	
	Chu	rằng	nào	có	mong	chi	
懞	戈	苦	海	懞	欺	天	堂
Mong	qua	khổ	hải	mang	khi	thiên	đường
	誦	經	畀	渡	撧	邈	
	tụng	Kinh	là	bến	vượt	sang	
尼	尼	念	伏	畀	塘	超	升
Nài	nài	niệm	phật	là	đường	siêu	thăng
	覽	啓	主	買	唭	浪	
	thấy	nhời	chúa	mới	cười	rằng	
如	鼠	哌	世	扽	庄	差	未
Như	người	giấy	thế	nghĩ	chăng	sai	rồi
	義	𢘓	經	聖	每	尼	
	Nghĩa	trong	Kinh	thánh	mọi	nài	
死	生	性	命	於	丕	鍾	牢
tử	sinh	tính	mạnh	ở	giời	nhẽ	sao

f. 33b. col. 4–8

	於	歇	修	煉	世	节	
	ở	người	tu	luyện	thế	não	
法	外	潛	底	律	訊	边	融
Pháp	ngoài	chú	để	lọt	vào	bên	trong
	口	頭	誦	念	牢	双	
	Khẩu	đầu	tụng	niệm	sao	song	
声	声	色	色	伏	空	固	来
Thanh	thanh	sắc	sắc	phật	Không	cố	rồi
	心	些	撕	吏	麻	催	
	tâm	ta	sửa	lại	mà	thôi	
眞	經	骨	髓	沒	唼	呼	無
Chân	Kinh	cốt	tủy	một	nhài	chữ	vô
	戶	周	暄	歇	根	由	
	Hộ	Chu	nghe	hết	căn	do	
醒	悉	買	别	道	蘇	仍	斯
tỉnh	lòng	mới	biết	đạo	to	nhưng	gần
	自	劉	昇	歇	強	親	
	tuì	giấy	khuya	sớm	cang	thân	

Image ref: 10920939

f° 33b. col. 8 f° 34a. col. 1–4

烟	香	花	果	吝	吝	燈	昔
Đèn	hương	hoa	quả	lần	lần	đăng	thay
	辭	辭	朝	朝	朝	朝	
	Năm	năm,	tháng	tháng,	ngày	ngày	
朕	又	遺	又	遷	又	情	又
Giăng	giăng,	gió	gió,	mây	mây,	tình	tình
	茶	梅	強	唸	強	清	
	Trà	mai	càng	nhắp	càng	thanh	
強	羹	蒌	勝	強	饍	強	言
Càng	canh	rau	sắng	càng	lành	càng	ngon
	尨	辭	苦	煉	皮	輪	
	Chín	năm	khổ	luyện	vừa	tròn	
功	群	磨	鉄	朝	群	鍼	針
Công	còn	ma	thiết	ngày	còn	nên	trâm
	傘	番	眛	慧	仍	肚	
	Mấy	phen	mất	tuệ	những	nhằm	
玄	机	妙	法	路	尋	兜	賒
Huyền	cơ	diệu	pháp	lọ	tìm	đâu	xa

f° 94a - col. 5 - 8 f° 94b col. 1

連 罪 菩 薩 余 座
trên là bồ - tát mấy toà

帝 罪 神 將 帝 罪 灵 官
Vào là thần - tướng nào là linh - quan

帝 罪 五 岳 城 隍
Vào là ngũ - nhạc thành - hoàng

帝 罪 三 府 諸 王 會 同
Vào là tam phủ, chư vương hội đồng

丹 書 固 勅 宣 封
Đan thư có sắc tuyên phong

撼 外 三 界 仏 融 蓮 座
Vượt ngoài tam giới vào trong liên toà

神 通 変 化 扔 器
Thần thông biến hóa nẩy ra

斡 痲 斡 眛 沒 婆 觀 音
Ngăn tay ngăn mắt mật bà Quan - âm

創 爛 罪 波 拯 怪
Sáng sai bốn bể chẳng nhầm

f. 24b. col. 1–5

第十五收取徒弟

溯	聽	泣	奇	墜	陰	陽	外
Lắng	nghe	Khấp	cả	cõi	âm	dương	ngoài
	吏	尼	徒	弟	意	埃	
	Lại	nỏi	đồ	đệ	ấy	ai	
台二	边	左	右	台二	㐅	閉	數
Hai	bên	tả	hữu	hai	người	bấy	lâu
	善	才	㐅	於	兗	州	
	Thiện	tài	người	ở	Dịnjịn	châu	
身	孤	歇	奄	僧	頭	闈	空
Thân	cô	sám	tá	cúi	đầu	cửa	Không
	恚	慈	覽	奄	動	心	
	Lòng	từ	thấy	tá	động	tâm	
此	貼	戒	行	於	䜌	凭	鐄
Thử	xem	dái	hạnh	ở	trong	uống	vàng
	市	欺	賊	鬼	倍	傍	
	Vào	Khi	tặc	quỷ	vội	vàng	
傷	柴	忉	跽	㽙	豁	救	柴
Thương	thầy	tánh	nhỏy	dưới	hang	cứu	thầy

Image ID: 10920942

f° 84b. col. 6–8 f° 85a. col. 1–2

吏 貼 竜 女 競 低
Lại xem Long – nữ cạnh đáy

本 猥 太 子 鼎 尼 竜 宮
Vốn can thái – tử dưới này Long – cung

欺 吃 隊 嬶 捾 撞
Khi cha đãi lắt vẫy mừng

襟 飢 緦 个 坤 喊 越 戈
Mắc vào lưới cá Khôn hòng vượt qua

眛 慈 瞳 覽 怯 沙
Mắt từ trông thấy sát sa

贖 謨 祕 鮒 且 器 滝 外
Chuộc mua lấy cá thả ra sông ngoài

龍 宮 没 妈 歳 逃
Long – cung mặt gái tuổi mười

明 珠 枕 謝 闈 鼎 飯 依
Minh châu đem tạ cửa người quy y

朱 能 翰 脆 慈 悲
Cho hay trong dạ từ bi

Image ID: 10920943

f° 35ª – col. 2 – 6

第十六莊廣情

返	鼠	时	度	度	时	惜	埃
Gặp	người	thái	độ	độ	thái	tiếc	ai
	埃	喂	刼	汾	群	魏	
	Ai	ôi	Kiếp	vẫn	còn	giai	
堆	塘	善	福	禍	灾	免	伶
Đài	đường	thiện	phúc	họa	tai	đã	rành
	法	場	自	耿	嚴	刑	
	Pháp	trường	tự	lúc	nghiêm	hình	
莊	王	覽	優	修	行	惱	添
Trang	vương	thấy	lũ	tu	hành	não	thêm
	罪	情	燻	捽	於	連	
	Tội	tình	sai	suất	ở	trên	
擄	欠	陰	律	免	鍼	極	刑
Sổ	vào	âm	luật	đã	nên	cực	hình
	查	䢅	效	壽	刼	生	
	Tra	trong	sổ	thọ	Kiếp	sinh	
群	皮	台	紀	買	清	嬪	塵
Còn	sửa	hai	Kỷ	mãi	thanh	nữ	trần

f° 35ᵃ col. 7-8 f° 35ᵇ col. 1-3

	閘	丞	都	担	找	斤	
	Của	giới	đo	đắn	nhắc	cân	
甄	寡	僧	眾	沒	吝	者	冤
Nẫm	trăm	tăng	chúng	một	lần	giả	oan
	少	𧿹	朱	泣	世	間	
	Lâm	giảng	cho	khắp	thế	gian	
除	欺	限	滿	交	还	耒	閻
Chỗ	khi	hạn	mãn	giao	hoàn	mua	Diêm
	特	啜	僧	眾	沒	念	
	Được	nhài	tăng	chúng	một	niềm	
𢬵	摧	蹎	硳	挾	嫌	報	冤
Tay	lôi	chân	đá	hiệp	hiềm	báo	oan
	瞞	魂	唸	餒	耒	莊	
	Mỏ	hồn	ngán	nõi	mua	Trang	
嗔	嗔	𥳑	𥳑	驚	惶	醒	器
Vẫn	vẫn	lẫy	lẫy	Kinh	hoàng	tỉnh	ra
	泣	肏	𦟀	𧀀	彙	花	
	Khắp	mình	máu	thấm	vãng	hoa	

Image ID: 10920945

f° 35b - col. 3-7

宮 人 瞳 覓 語 罵 焜 燒
Cung nhân trông thấy ngỗ lã lửa thiêu

症 兜 症 吏 垢 調
Chứng đâu chứng lại lạ điều

病 兜 病 吏 啼 赦 灰 腥
Bệnh đâu bệnh lại hôi nhiều hồi tanh

閉 斬 恠 汝 自 禽
Muôn ngàn nhẫm nhỗ tự mình

怜 唼 妙 善 生 平 買 傷
Phỏ nhồi Diệu - thiện sinh bình mái thương

边 靭 國 母 沒 蒙
Bên trong quốc - mẫu một nhường

撕 廚 白 雀 撰 塘 松 林
Xỉa chùa Bạch - tước chọn đường tùng - lâm

边 外 文 武 余 慕
Bên ngoài văn võ mấy trăm

違 連 調 護 噲 嗒 医 生
Ước liền điều hộ, gại rằm y sinh

111

Image ID: 10920946

f° 35b col. 8 f° 36a col. 1–4

故 牢 脉 恪 病 情
Cố sao mạch khác bệnh tình

姅 睍 仍 覽 麻 精 絖 幔
Nửa ngày những thấy ma tinh quanh màn

府 靮 台 姊 倍 傍
Phủ trong hai chị vội vàng

哪 啞 香 案 罧 塘 花 園
Vẳng nhỏi hương án ra đường hoa viên

花 牢 塢 涘 添 煩
Hoa sao ủ dột thêm phiền

丕 冬 松 栢 外 墻 撑 撑
Giới đông tùng bách ngoài thêm xanh xanh

蹲 肝 渃 眛 趨 絖
Đứng nhìn nước mắt chạy quanh

攸 坭 薢 罹 感 情 啞 媯
Nhớ nài năm trước cảm tình nhỏi em

焠 香 挽 疏 奏 蓮
Đốt hương đem sớ tâu lên

f° 36ª col. 4 – 8

妙音碎貝妙元悉誠
Diệu – âm tối vái Diệu – nguyên lòng thành

吒初任磊色忉
Cha sửa nhâm lối đã đành

監吁伏聖神明証調
Giám xin phật thánh thần minh chứng điều

度僧孕庙台條
Độ tăng, dựng miếu hai điều

姊嬸碎願度超病獸
Chị em tôi nguyện độ siêu bệnh ngài

第十七救苦救厄

厨香聒色透啞
Chùa Hương nghe đã thấu nhời

宮遷遼嚴飲坭皇城
Cung mây liền xuống vào nơi hoàng – thành

聶蓮搒揭伶伶
Tường lên bảng yết rành rành

医師天下有名咄飲
Y sư thiên hạ hữu danh nhời vào

f° 36b. col. 1-5

花 陀 油 固 𢷎 希
Hoa – đà dầu cố tay nào

希 些 康 健 礼 𢷎 殷 勤
Vua ta Khang Kiện lễ trao ân cần

分 明 迸 萬 白 銀
Phân minh mười vạn bạch ngân

官 封 三 代 巴 吝 恩 連
Quan phong tam đại ba lần ân tiến

沒 𠸄 和 尚 𢷎 邊
Một người hoà – thượng đứng bên

吧 猪 讀 歇 𢷎 連 扑 催
Miệng chưa đọc hết tay liền bóc thôi

内 宮 引 進 皮 来
Nội cung dẫn tiến mùa rồi

僧 妖 𠸄 𢷎 賒 𢷎 龍 床
Tăng yêu mất mùa, xa nơi long sàng

聖 躬 萬 歲 舒 閑
Thánh cung vạn tuế thư nhàn

Image ID: 10920949

f° 36b - col. 5-8 f° 39a - col. 1

救	星	他	旦	魂	冤	监	斯
Cứu	tinh	tả	đến	hồn	oan	dám	gần
	羡	坭	探	脉	攄	寅	
	Tiện	nói	thăm	mạch	lựa	dần	
奏	浪	病	劳	迸	份	拯	怖
Tâu	rằng	bệnh	thế	mười	phần	chẳng	fo
	波	罗	瘡	症	哂	蘇	
	Ba	la	sang	chứng	dầu	to	
冤	箕	沼	泝	度	朱	拱	鐥
Oan	kia	rửa	sạch	độ	cho	cùng	lành
	神	丹	衷	襍	哂	灵	
	Thần	đan	trong	túi	dầu	linh	
湯	群	台	味	内	庭	買	双
Thang	cơn	hai	vị	nội	đình	mua	song
	莊	王	聞	吶	惱	恵	
	Trang	vương	nghe	nói	vui	lòng	
浪	朱	珠	宝	皇	宮	少	咦
Rằng	cho	châu	báu	hoàng	cung	thiếu	gì

fo 29 1a - col. 2 - 6

	師	浪	拯	路	求	奇	
	Sư	rằng	chẳng	lọ	cầu	kỳ	
茉	空	僾	禨	沛	時	罷	能
Chuốc	không	đắt	rẻ ,	phải	thời	là	hay
	悲	睩	沒	眛	沒	稒	
	Bấy	giờ	mặt	mắt	mặt	tay	
鼠	親	些	帝	貼	尼	兜	睩
Người	thân	ta	đấy	của	này	đâu	xa
	皮	欺	台	主	跳	器	
	Vừa	khi	hai	chúa	bước	ra	
正	宮	買	嗨	鄰	罷	貼	情
Chính -	cung	mắt	hải	lân	la	xem	tình
	柴	低	病	帝	吶	伶	
	Chấy	đây	bệnh	đấy	nói	rành	
茉	芾	湯	意	猥	忉	悉	庄
Chuốc	nào	thang	ấy ,	con	đành	lòng	chăng
	垠	魚	台	主	奏	浪	
	Ngẩn	ngơ	hai	chúa	tâu	rằng	

Image ID: 10920951

f° 37ª col. 6-8 f° 37b col. 1-2

從	夫	從	父	堆	滕	猪	淹
Tăng	phu	tòng	phụ	đôi	đằng	chúa	êm
	在	家	鍾	世	辰	鍼	
	tại	gia	nhế	thế	thần	nên	
猥	𠸄	出	嫁	唉	吁	嗨	𠊱
Con	nay	xuất	giá	hãy	xin	hỏi	chồng
	皮	𠀧	駙	馬	𠊱	宮	
	Vua	hai	phò	mã	vào	cung	
聞	情	慘	切	哌	公	主	浪
Nghe	tình	thảm	thiết	giây	công	chúa	rằng
	丕	箕	日	月	堆	彙	
	Giải	Kia	nhật	nguyệt	đôi	vầng	
鼠	低	𢷎	眛	鍾	恒	補	牢
Người	đây	tay	mắt	nhế	hằng	bổ	sao
	固	欺	師	姤	妖	希	
	Có	khi	sư	đó	yêu	nào	
莱	湯	吶	世	聰	𠊱	庫	聞
Thuốc	thang	nói	thế	tai	vào	Khó	nghe

fo 37b col. 3-4

	鼎	戕	耨	掇	薨	術	
	Người	đời	sống	gửi	chết	về	
昧	孤	薨	姅	潴	兮	耨	数
Bắt	tay	chết	nửa	chỗ	hề	sống	lâu
	聞	唼	台	主	儈	頭	
	Nghe	nhời	hoi	chúa	cúi	đầu	
浪	如	失	孝	慱	歐	鼎	嘆
Rằng	như	thất	hiếu	sợ	âu	người	cười
	吒	生	恩	碾	如	丞	
	Cha	sinh	ơn	nặng	như	giời	
朋	矜	債	意	沴	鼎	牢	鍼
Bằng	nay	trái	ý	lầm	người	sao	nên
	者	唼	駙	馬	吶	連	
	Giả	nhời	phò	mã	nói	liền	
主	巴	買	妬	牢	慮	仍	馹
Chúa	ba	mái	đó	sao	quên	những	ngày
	園	花	櫂	色	墮	偕	
	Viên	hoa	trước	đã	đạo	đầy	

Image ID: 10920953

fo 39b col. 7-8 fo 38a col. 1-8

吏	欺	焜	烛	烃	唻	厨	鼠
Lại	Khi	lửa	đốt	cháy	lấy	chùa	người
	結	親	没	餒	押	唼	
	Kết	thân	một	nẫi	ép	nhài	
刼	来	鎌	技	絞	来	猶	他
Chém	rồi	Kiềm	gẫy,	giảo	rồi	hùm	tha
	奄	催	双	没	主	巳	
	Dã	thôi	song	một	chúa	ba	
群	台二	主	妬	群	罪	群	低
Còn	hai	chúa	đó	còn	là	còn	đây
	身	鼠	易	鑄	特	瑄 正瑄	
	Thân	người	dễ	đúc	được	ngay	
埃	鬲	巳	眛	埃	鬲	罪	痲
Ai	rẫy	ba	mắt,	ai	rẫy	bốn	tay
	甏	进	歲	奄	斯	鼎	
	Vầm	mươi	tuổi	dã	gần	ngày	
貪	婪	事	粧	斂	醝	貼	丞
Tham	lam	sự	sống,	no	say	của	giời

Image ID: 10920954

fo 88a col. 4 - 8

	况	之	低	主	共	碎	
	Huống	chi	đấy	chúa	cùng	tối	
春	撑	牢	媔	姅	鼠	貝	儌
Xuân	sanh	sao	nỗ	nỉa	người	vải	nhau
	三	従	字	册	底	兜	
	Tam	tòng	chữ	sách	để	đâu	
鍾	罷	出	嫁	義	頭	従	夫
Nhẽ	là	suất	gía	nghĩa	đầu	tòng	phu
	轎	兜	毋	拉	産	朱	
	Kiệu	đâu	đã	sắp	sẵn	cho	
吶	来	台	主	蹺	駙	調	趍
Nói	rằi	hai	chúa	theo	Phò	điều	đi
	莊	王	掣	餒	傷	悲	
	Trang	vương	siết	nẫi	thương	ly	
盘	穷	和	尚	莱	時	掛	方
Bàn	cùng	Hoà	thượng	thuốc	thài	đẩi	phương
	師	浪	莱	拱	易	扛	
	Sư	rằng	thuốc	cũng	dễ	dàng	

fo 88a - col. 8 fo 88b - col. 1-4

悉	希	沛	辭	常	常	帝	催
Lòng	mua	phải	dữ	thường	thường	đấy	thôi
	馭	欺	細	岋	買	躊	
	Ngựa	khi	tái	núi	mái	chẫn	
鼠	欺	細	苦	買	吹	悉	慈
Người	khi	tái	khổ	mái	sui	lòng	từ
	莊	王	動	旦	念	私	
	Trang	vương	động	đến	niềm	tư	
繁	花	匍	爝	丐	虛	花	来
Phồn	hoa	đã	rồ	cái	hư	hoa	rồi
	矚	吁	僧	道	仍	鼠	
	Trước	xin	tăng	đạo	những	người	
兎	魂	超	度	術	坭	天	堂
Oan	hồn	siêu	độ	về	nài	thiên	đường
	黏	吁	齋	戒	辭	常	
	Sau	xin	trai	dái	dữ	thường	
江	山	忉	黙	黜	場	繁	花
Giang	sơn	đành	mặc	trong	trường	phồn	hoa

Image ID: 10920956

f° 88b. col. 5 - 8 f° 89a. col. 1

	病	来	如	固	差	訛	
	Bệnh	rồi	như	có	sai	ngoa	
法	丕	丕	辭	罪	些	些	忉
Phép	giời	giời	dữ	tội	ta	ta	đành
	恤	唋	師	吏	悉	鐥	
	Vui	cười	sư	lại	lòng	lành	
菓	湯	沛	法	病	情	買	安
Thuốc	thang	phải	phép	bệnh	tình	mua	yên
	衆	尼	台	主	拯	信	
	Trong	này	hai	chúa	chẳng	tin	
厨	香	外	意	沛	吁	鼎	仍
Chùa	Hương	ngoài	ấy	phải	xin	người	vào
	仙	姑	固	没	鼎	帝	
	Tiên	cô	có	một	người	nào	
本	悉	廣	大	救	包	饒	来
Tôn	lòng	quảng	đại	cứu	bao	nhiêu	rồi
	旨	耒	器	特	旦	坭	
	Tuỷ	mưa	ra	được	đến	nài	

Image ID: 10920957

fo 39a col. 1–5

仄	浪	孖	眛	於	鼠	鼠	朱
Chắc	rằng	tay	mắt	ở	người	người	cho
	大	臣	楊	傑	仍	怒	
	Đại	thần	Dương	Kiệt	những	lo	
塘	閔	斡	黔	仙	姑	坤	求
Đường	muôn	ngàn	giặm	tiên	cô	Khôn	cầu
	師	浪	拱	拯	包	數	
	Sư	rằng	cũng	chẳng	bao	lâu	
吁	共	主	上	𤾓	黏	沒	誠
Xin	cùng	chúa	thượng	trước	sau	một	thành
	鼠	矜	奉	命	登	程	
	Người	nay	phụng	mạnh	đăng	trình	
吶	差	句	吶	碎	忉	罪	碎
Nói	sai	câu	nói	tối	đành	tội	tối
	檑	駒	哪	指	边	丕	
	Rai	câu	vãng	chỉ	bên	giời	
恚	溪	啶	浩	朘	頹	醲	椄
Lòng	khe	đó	nước	giăng	đổi	giọi	cầy

第十、大臣奉命

Image ID: 10920958

f. 89a. col. 6–8 f. 89b. col. 1–2

	皮	䚟	歆	罕	脂	昜	
	Thì	trong	hôm	lần	đêm	ngày	
逸	恚	烤	旦	隹	尼	廚	香
Dựa	lòng	dài	đến	chốn	này	chùa	Hương
	嶽	高	跡	馭	汝	羨	
	Non	cao	vó	ngựa	nhỡ	nhàng	
步	行	慍	跳	賴	昂	罕	皮
Bộ	hành	uui	lước	nom	ngang	lần	bề
	叫	敲	鶻	嚶	厮	溪	
	Sẩn	sao	gà	gáy	dưới	khe	
眼	如	兎	皇	遷	雯	羣	箑
Nhản	nhỏ	thỏ	trắng	mây	che	lóng	lỡng
	𢧵	樓	撥	果	蹲	瞳	
	Vườn	cây	bẻ	quả	đứng	trông	
拾	峇	𩔖	衲	蹟	空	跀	乾
Hum	đèo	nằm	nép	chân	không	nhảy	cần
	没	𩣡	景	致	迢	羨	
	Một	bầu	cảnh	chí	lạ	nhường	

Image ID: 10920959

f° 99b col. 2 – 6

4

技 肝 来 買 晦 塘 關 空
Kỹ nhĩn rồi mới hỏi đường của không

渚 溪 浸 澮 泝 悉
Nước khe tắm gội sạch lòng

挽 香 跪 拜 边 𨉟 表 呈
Đem hương quỳ bái lên trong biểu trình

仰 瞳 楊 𠀧 失 驚
Ngửa trông Dương đã thất Kinh

沒 𢷎 沒 眛 伶 伶 連 班
Một tay một mắt rành rành trên ban

罨 坭 客 座 清 閑
Ra nói Khách tọa thanh nhàn

吏 共 長 老 晦 盘 根 由
Lại cùng Trưởng – lão hỏi bàn căn do

耒 些 福 果 𠀧 蘇
Vua ta phúc quả đã to

小 臣 懞 覽 仙 姑 真 形
Tiểu – thần mong thấy tiên – cô chân hình

Image ID: 10920960

f° 39b col. 7-8 f° 40a col. 1-3

	没	最	奏	吏	帝	庭	
	Một	mai	tâu	lại	đế	đình	
固	欺	車	駕	登	程	拱	鍼
Có	khi	xa	giá	đăng	trình	cũng	nên
	當	家	引	旦	𢤱	墻	
	Đường	gia	dẫn	đến	trước	thềm	
吏	柴	師	長	接	連	𠅤	𢦏
Lại	thầy	sư	trưởng	tiếp	liền	vào	trong
	蓮	座	𠀧	准	丹	房	
	Liên	toà	giữa	chốn	đan	phòng	
仙	容	彷	彿	度	鋃	堆	迸
Tiên	dung	phảng	phất	độ	vòng	đài	mười
	當	欺	恍	惚	覽	𠀤	
	Đường	khi	hoảng	hốt	thấy	người	
没	悉	誠	敬	監	移	𢷎	𢷎
Một	lòng	thành	kính	dám	rời	tác	gang
	謝	恩	買	拉	回	裝	
	Tạ	ơn	mới	sắp	hồi	chang	

Image ID: 10920961

fo 40 2 col. 8-9

丹	墀	復	命	弄	莊	惻	悉
Đan	– chỉ	phục	mạnh	mua	Trang	mừng	lòng
	正	宮	當	中	慊	𢘓	
	Chính	– cung	đường	giữa	rèm	trong	
嗨	牢	𢬵	眛	樣	共	主	巳
Hải	sao	tay	mắt	dáng	cùng	chúa	ba
	嘆	肥	和	尚	㩦	器	
	Cười	phì	Hoà	– thượng	đem	ra	
達	炉	𢘓	殿	太	和	爝	丹
Đặt	lô	trong	điện	thái	– hoà	nấu	đơn
	𢧐	方	請	泣	灵	官	
	Vâm	phương	thỉnh	khấp	linh	quan	
陰	陽	呼	吸	朱	全	先	天
Âm	dương	hô	hấp	cho	toàn	tiên	thiên
	海	珍	水	府	摟	蓬	
	Hải	trân	thuỷ	phủ	miện	lên	
味	靈	草	姤	吏	煩	麻	姑
Vị	linh	thảo	đó	lại	phiền	ma	– cô

Image ID: 10920962

fo 40a col. 8 fo 40b col. 1–4

	箕	鎌	陸	壓	兜	朱	
	Kia	giềm	Lục	— yểm	đâu	cho	
吏	神	土	地	胤	啡	逡	邈
Lại	thần	thổ	— địa	đặn	đô	đưa	sang
	三	家	宝	器	完	全	
	Tam	gia	bảo	khí	hoàn	toàn	
定	期	七	七	仙	丹	煉	成
Định	Kỳ	thất	thất	tiên	đan	luyện	thành
	杯	飢	朱	泣	𧰼	禽	
	Bối	vào	cho	khấp	trong	mình	
買	皮	姅	脿	病	情	色	痊
Mãi	mua	nửa	tháng	bệnh	tình	đã	thuyên
	外	朝	文	武	堆	边	
	Ngoài	triều	văn	võ	đài	bên	
共	台	酬	馬	賀	筵	席	排
Cùng	hai	Phò	— mã	hạ	duyên	tiệc	bãy
	閉	数	歇	仍	饈	斎	
	Bấy	lâu	nghỉ	những	sơi	chay	

Image ID: 10920963

fo 40b. col. 4-8

貼	唁	式	逞	昜	矜	勸	咄
Của	ngan	thức	lạ	ngày	nay	khuyên	mồi
	弄	莊	覽	吶	哏	唋	
	Của	Trang	thấy	nói	răn	nhời	
浪	尼	駙	主	各	鼠	鍼	聞
Rằng	nay	Phò,	Chúa,	các	người	nên	nghe
	些	初	拱	許	愚	迷	
	Ba	sửa	cũng	rửa	ngu	mê	
貪	塘	口	腹	害	皮	生	灵
Tham	đường	khẩu	phúc	hại	bề	sinh	linh
	想	浪	富	貴	丕	生	
	Tưởng	rằng	phú	quý	giời	sinh	
隨	悉	禍	福	威	刑	麻	催
Tuỳ	lòng	họa	phúc	uy	hình	mà	thôi
	市	与	丕	拯	責	埃	
	Vào	ngõ	giời	chẳng	trách	ai	
麻	衷	茹	最	畑	爐	爨	煤
Mà	trong	nhà	tối	đèn	sai	rõ	rằng

Image ID: 10920964

f° 41ª col. 1-5

旦 欺 祿 尽 陽 開
Đến khi lộc tận dương khai

神 明 埃 舍 魂 冤 做 求
Thần minh ai sá hồn oan nó cầu

兜 兜 生 物 糴 黏
Đâu đâu sinh vật trước sau

魂 驚 魄 慱 埃 侯 傷 朱
Hồn kinh phách sợ ai hầu thương cho

昿 恕 和 尚 仙 姑
Vay nhỏ hoà – thượng tiên – cô

毋 双 糴 嬪 沛 怕 黏 坦
Đã song trước nợ phải lo sau dần

齋 明 箕 字 儒 編
Trai minh kiả chữ nho liên

存 心 修 性 聖 賢 茹 些
Tồn tâm tu tính thánh hiền nhà ta

主 駙 暄 爈 唼 吒
Chúa, Phò, nghe rõ nhải cha

f° 41a col. 5 – 8 f° 41b col. 1

傾 心 慕 道 㝵 畨 醒 来
Khuynh tâm mộ đạo người ra tỉnh rồi

性 𠑇 善 惡 能 移
tính trong thiện ác hay rời

没 㝵 點 化 余 㝵 伏 仙
Một người điểm hoá mấy người phật tiên

埃 𠇍 歟 别 辰 鍼
Ai nay sớm biết thời nên

曾 番 困 苦 吏 番 性 情
Từng phen khốn khổ lại phen tính tình

朱 鍼 固 疾 逸 禽
Cho nên có tật giật mình

弗 莊 自 妬 省 醒 梦 裡
Phu Trang tự đó tỉnh tỉnh mộng đời

斎 坛 超 度 余 鼎
Trai đàn siêu độ mấy ngày

免 𠑇 白 雀 吏 外 松 林
Đã trong Bạch – tước lại ngoài Tùng – lâm

f° 41b. col. 2-6

仰 瞻 猥 妬 惘 恍
Ngửa trông con đó mừng thầm

假 形 和 尚 忉 心 吁 術
Giả hình Hoà-thượng đánh tâm xin vẽ

莊 王 買 吶 比 犀
Trang vương mối nái tỉ tê

黃 金 閔 兩 謝 皮 救 生
Hoàng Kim muốn lạng tạ bề cứu sinh

恩 悉 和 尚 哪 忉
Ơn lòng Hoà-thượng vâng đánh

除 欺 还 願 挽 情 逡 踪
Trừ khi hoàn nguyện đem tình dửa tí

長 亭 掣 餒 分 岐
Trường đình siết nẫu phân chia

奏 弄 沒 本 吁 箑 底 悉
Tâu ưa mật bản xin ghi để lòng

香 山 忉 字 相 逢
Hương-sơn đánh chữ tương phùng

f° 41b. col. 6-8 f° 42a. col. 1-2

灵山忉拱繞𨻰灵臺
Linh - sơn đảnh cũng quanh trong linh - đài

情深吶𠀧切啐
Tình thâm nái đã thiết nhồi

鶴遷踊𠀧方丞隔除 除
Hạc mây dấu đã phương giời cách xa

第十九 莊王還愿

從容𨻰殿太和
Thung dung trong điện Thái - hoà

香山还願旨罷沒鼎
Hương - sơn hoàn nguyện tuỷ ra mặt người

國王國母車排
Quốc - vương quốc - mẫu xa bãy

聶官文武直浩午門
Trăm quan văn võ chực đầy ngọ - môn

朗𦖞玉諭温存
Lặng nghe Ngọc dụ ôn tồn

悉誠些仍𡸁𡸁連尼
Lòng thành ta những sớm hôm trên này

Image ID: 10920968

f° 42a col. 8-7

外 塘 敬 謹 自 剔
Ngoài đường Kính cẩn tự rẫy

潴 貪 酗 吭 潴 踏 稽 撑
Chó tham rượu ngọt, chó giẫy lúa sanh

潴 朱 殘 害 生 灵
Chó cho tàn hại sinh linh

虎 狼 賒 踊 神 明 撲 塘
Hổ lang xa dấu, thần minh dẹp đường

案 香 邇 逴 迎 昂
Án hương đón rước nghênh ngang

他 戈 城 省 吏 邈 边 陲
Đã qua thành tỉnh lại sang biên thùy

百 灵 詁 駕 拱 奇
Bách linh hộ giá cung kỳ

鼠 調 孟 跳 馭 时 跬 綱
Người điều mạnh bước, ngựa thời khỏe cường

岌 崝 膀 岗 絖 邈
Gấp ghềnh sườn núi quanh sang

fo 42 a col. 7-8 fo 42 b col. 1-3

步 行 蹎 蹈 信 香 𢷬 拎
Bộ hành chân giao, tín hương tay cầm

畢 边 寂 寞 陰 岑
Bốn bên tịch mịch âm thầm

傘 樓(棱) 如 遠 啃 禽 語 𠱋
Tán rừng như rước, tiếng cầm ngỗ thưa

香 山 箕 妬 沛 猪
Hương - sơn kia đó phải chùa

普 陀 殿 意 買 逸 香 𠰁
Phổ — đà điện ấy, mấu dựa hương vào

𨻰 丹 遙 𩏂 帳 桃
Buồng đan gió mở trướng đào

𢧐 𢷬 𢧐 眛 𡨦 毫 光 罹
Ngăn tay ngăn mắt bóng hào quang ra

正 宮 朧 覽 眛 花
Chính - cung trông thấy mắt hoa

浪 牢 𥇦 𢿱 主 𠀧 𢿱 茄
Rằng sao mặt giống chúa ba trong nhà

fo 42 b. col. 4-8

	仙	姑	监	晦	舌	他	
	Tiên –	cô	dám	hỏi	thiệt	thà	
庄	能	圭	貫	媄	吒	坭	芾
Chẳng	hay	quê	quán	mẹ	cha	nài	nào
	座	蓮	蓮	啻	吭	嗷	
	Toà	sen	lên	tiếng	ngọt	ngào	
聖	王	聖	母	吁	訊	朗	聞
Thánh –	vương	thánh –	mẫu	xin	vào	lặng	nghe
	興	林	渃	意	罷	圭	
	Hưng –	lâm	nước	ấy	là	quê	
名	罷	妙	善	志	誓	決	修
Tên	là	Diệu –	thiện	chí	thề	quyết	tu
	花	園	欺	𠀧	苦	愁	
	Hoa	– viên	Khi	đã	Khổ	xầu	
欺	厨	白	雀	欺	樓	三	清
Khi	chùa	Bạch –	tước	Khi	lầu	Tam –	thanh
	身	恕	菩	薩	𠀧	忉	
	Thân	nhỏ	Bồ –	tát	đã	đành	

Image ID: 10920971

f° 42b. col. 8 f° 43a. col. 1–4

今	聶	僧	仕	烃	肏	今	傷
Mấy	trăm	tăng	sãi	cháy	mình	chỉn	thương
	吏	欺	懇	罪	法	場	
	Lại	Khi	chịu	tội	pháp	trường	
吏	欺	天	將	他	塘	松	林
Lại	Khi	thiên –	tướng	tha	đường	tùng –	lâm
	灵	魂	欺	蹬	埃	陰	
	Linh	hồn	Khi	đạo	cõi	âm	
还	陽	欺	買	安	心	准	尼
Hoàn	dương	Khi	mãi	an	tâm	chốn	này
	耆	吒	病	買	皮	低	
	Vua	cha	bệnh	mãi	rừa	tây	
茉	湯	没	眛	没	孖	調	和
Chuốc	thang	mật	mắt	mật	tay	điều	hoà
	於	低	鬍	歇	伏	婆	
	Ở	tay	Khuya	sớm	phật –	bà	
欺	罵	和	尚	欺	罵	仙	姑
Khi	là	Hoà –	thượng	Khi	là	Tiên –	cô

f° 48a. col. 5-8 f° 48b. col. 1

正 宮 聽 吶 嗲 朱
Chính - cung nghe nái ngán cho

猥 唉 底 罪 媄 怒 閉 迟
Con ải để tội mẹ lo bấy chầy

語 浪 隔 别 自 暇
Ngỗ rằng cách biệt từ ngày

香 山 芾 别 歇 吟 吏 群
Hương - sơn nào biết hôm nay lại còn

嚶 嘈 媄 媄 猥 猥
Ô rạo mẹ mẹ con con

吒 連 嗲 餒 過 恤 吏 恤
Cha trên ngán nỗi qúa luồn lại vui

極 戈 效 刼 世 催
Chẳng qua số Kiếp thế thôi

吒 忉 色 罪 猥 来 女 功
Cha đành đã tội con rồi nữa công

覽 唼 麻 戢 朱 恚
Chầy nhài mà hóc cho lòng

Image ID: 10920973

f° 43b - col. 1 – 5

挽	情	親	愛	講	𧵍	修	行
Đem	tình	thân	ái	giảng	trong	tu	hành
	道	丞	報	應	分	明	
	Đạo	giải	báo	ứng	phân	minh	
𡚬	塵	假	利	假	名	強	煩
Cối	trần	giả	lợi	giả	danh	càng	phiền
	蝔	箕	正	果	修	𨱗	
	Đái	Kia	chính	quả	tu	nên	
蛇	箕	悟	道	塊	沔	沉	淪
Bướm	Kia	ngộ	đạo	Khỏi	miễn	trầm	luân
	猺	箕	群	别	養	真	
	Cáo	Kia	còn	biết	dưỡng	chân	
鸛	箕	群	别	養	神	𠱋	猪
Hạc	Kia	còn	biết	dưỡng	thần	gớm	chưa
	狃	箕	鄁	朠	運	逡	
	Hươu	Kia	dưới	rốn	vận	dưở	
精	群	𤞷	特	眼	如	𡚬	丞
tinh	còn	dữ	dược	nhỏn	nhỏ	cối	giải

fo 48b. col. 6–8 fo 44a. col. 1–2

	蛛	箕	衷	鼻	吸	啼	
	Dùa	kia	trong	mũi	hấp	hải	
氣	群	煉	特	耐	栽	拱	數
Khí	cõn	luyện	dược	sống	đài	cũng	lâu
	獸	些	閉	物	蹲	頭	
	Người	ta	muôn	vật	đứng	đầu	
卬	丞	育	坦	雞	兜	怀	命
Ngang	giời	dọc	đất	nhỏ	đầu	hoài	mình
	於	低	趣	靜	境	清	
	Ở	đây	thú	tĩnh	cảnh	thanh	
同	心	修	煉	仙	忉	拯	賒
Đồng	tâm	tu	luyện	tiên	đành	chẳng	xa
	恚	蹠	感	動	媄	吒	
	Lòng	ngay	cảm	động	mẹ	cha	
江	山	付	默	獸	些	優	賢
Giang	sơn	phó	mặc	người	ta	lũ	hiền
	詔	耒	讓	位	頒	連	
	Chiếu	mua	nhường	vị	ban	liền	

Image ID: 10920975

fo 44a col. 2 – 6

𨱗	朝	文	武	堆	边	啷	哌
trong	triều	văn	võ	đôi	bên	vâng	nhời
	群	楊	趙	嗟	巴	獸	
	Cần	Dương	Triệu	Tất	ba	ngoài	
大	臣	没	悰	边	外	蹺	𠀧
Đại	thần	một	bụng	bên	ngoài	theo	mưa
	疑	悉	台	主	台	駙	
	Ngờ	lòng	hai	chúa	hai	phò	
𠀧	朝	接	旨	役	怖	渃	茄	
Vào	chầu	tiếp	trỷ	việc	lo	nước	nhà	
	車	車	馭	馭	調	器	
	Xe	xe	ngựa	ngựa	đều	ra	
蹦	岩	蹠	𣲖	吝	戈	細	厨
Treo	đeo	lội	suối	lần	qua	tới	chùa
	産	悉	没	本	奏	𠀧	
	Sản	lòng	một	bản	tâu	mưa	
道	禪	寂	滅	道	儒	綱	常
Đạo	thuyền	tịch	duyệt,	đạo	nho	cương	thường

Image ID: 10920976

fo 44a col. 7-8 fo 44b col. 1-3

	吁	呛	阻	吏	朝	常	
	Sin	nay	trở	lại	triều	thường	
神	仙	牢	啻	帝	王	達	茂
thần	tiên	sao	ví	đế	vương	trên	dài
	江	山	沒	渚	沒	丞	
	Giang	sơn	một	nước	một	giời	
荣	花	搦	扱	傘	进	仙	曹
Vinh	hoa	so	gấp	mấy	mười	tiên	tào
	莊	王	貼	奏	嚵	飢	
	Trang	vương	xem	tấu	đòi	vào	
於	𢦏	靜	室	吶	芾	禪	机
ở	trong	tĩnh	thất	nói	nào	thuyền	cỏ
	浪	𢦏	三	教	課	初	
	Rằng	trong	tam	giáo	thủa	xưa	
㖞	蹺	道	怒	㖞	与	道	箕
Người	theo	đạo	nọ,	người	ngờ	đạo	Kia
	仪	門	尼	德	仲	尼	
	Vho	môn	này	đức	Trọng	ny	
嗨	聃	謝	槖	精	微	猪	詳
Hỏi	Dam	tạ	Thác	tinh	vy	chưa	tường

fo 44b. col. 4-8

旦 勾 天 道 脉 眊
Đến cầu thiên đạo mỏ mãng

根 原 時 𨑹遺 文 章 拱 岩
Căn nguyên thời sót, văn chương cũng nhàm

勸 埃 催 潴 痴 貪
Khuyên ai thôi chớ si tham

尼 啓 性 命 達 庵 産 柴
Nay nhời tính mạnh trên am sẵn thầy

台 酎 暄 妬 吶 瑄
Hai Phò nghe đó nói ngay

浪 如 伏 教 世 尼 时 能
Rằng như phật giáo thế này thời hay

今 咳 斎 戒 数 鼎
Chỉn e trai dới lâu ngày

夫 妻 遺 俗 埃 吟 無 情
Phu thê thói tục ai nay vô tình

唭 唭 台 主 蹤 呈
Cười cười hai chúa thưa trình

f° 44b. col. 8 f° 45a. col. 1-4

浪	牢	哦	世	自	禽	空	傷
Rằng	sao	giấy	thế	tự	mình	không	thương
	最	黏	旦	闇	閻	王	
	Mai	sau	đến	của	Diêm	vương	
律	陰	𠀧	燦	嬪	陽	緒	田
Luật	âm	đã	sét	nỡ	dương	chưa	đền
	鉑	鑛	計	酉	鸞	斬	
	Bạc	vàng	kể	dầu	mỏ	ngăn	
招	猥	渚	易	捐	沔	陰	司
Cháu	con	chưa	dễ	quên	miền	âm	ty
	閉	睩	朱	悶	修	駿	
	Bấy	giờ	cho	muốn	tu	tỉ	
㩦	仏	車	碎	群	咦	罪	身
Dui	vào	xe	đá	còn	gì	là	thân
	覘	音	俸	赤	夷	斯	
	Quan	âm	lỗng	sích	lại	gần	
媽	勸	英	姊	醒	寅	寅	罷
Em	khuyên	anh	chị	tỉnh	dẫn	dẫn	ra

f045a col. 5 – 8 f045b col. 1

罕 如 固 志 庄 罗
Hẳn nhu có chí chăng là

伏 前 吁 沛 誓 戈 没 啞
Phật tiền xin phải thề qua một nhời

駙 浪 仗 釋 没 来
Phò rằng Pho, Thích, một rồi

聖 賢 埃 沛 誓 培 初 聆
Thánh hiền ai phải thề bồi sửa nay

旦 勾 戒 殺 律 尼
Đến câu dái sát luật này

三 牲 牢 吏 群 低 祭 丕
Tam sinh sao lại còn tây tế giời

聒 啞 吏 沛 歇 啞
Nghe nhời lại phải hết nhời

浪 箕 丕 貝 閔 頊 固 恩
Rằng Kia giời với muôn loài có ân

擬 勾 生 物 生 人
Nghĩ câu sinh vật sinh nhân

fo 45b. col. 1–5

用 牲 罪 義 祕 身 报 坦
Dụng sinh là nghĩa lấy thân báo đền

奄 悉 誠 敬 登 蓮
Đã lòng thành Kính dâng lên

丞 雖 空 享 刼 連 度 瑄
Giời tuy Không hưởng Kiếp liền độ ngay

民 胞 物 與 初 矜
Dân bào vật giữ xưa nay

殺 生 無 故 礼 尼 群 吳
Sát sinh vô cố lễ này cần dân

斬 層 証 鑒 拱 斯
Ngăn tầng chứng dám cũng gần

尼 貼 盟 誓 余 吝 春 秋
Vậy xem minh thệ mấy lần xuân thu

聖 如 德 孔 戔 周
Thánh như đức Khổng đời Chu

誓 勾 天 厭 柴 由 空 与
Thề câu thiên yểm thầy Do Không ngỡ

fo 45b col. 6–8 fo 46a col. 1–2

主 駙 聑 妬 董 魚
Chúa, Phò, nghe đó ngẩn ngỏ

跢 鞦 𩊚 伏 閉 眹 誓 瑄
Sụp ngồi trước Phật lấy giờ thề ngay

修 行 拯 滿 刼 矜
Tu hành chẳng mãn Kiếp này

𩡧 箕 熽 孽 車 尼 轉 輪
Giống Kia sai nghiệt, xe này truyền luân

觀 音 覽 妬 買 喂
Quan – âm thấy đó mới dăn

三 皈 五 戒 經 文 沛 詳
Tam quy ngũ giới Kinh văn phải tường

玄 机 夾 沛 别 塘
Huyền cơ lại phải biết tường

精 𦵏 收 祕 胣 鐄 瀦 𢇁
Tinh hoa thu lấy dạ vàng chứ quên

於 𥪡 定 靜 寄 壓
Ở trong định tĩnh dễ dìn

f° 46ᵃ - col. 2 - 6

旦 欺 萬 法 一 元 買 罘
Đến Khi vạn pháp nhất nguyên mới là

意 調 心 印 伏 些
Ấy điều tâm ấn phật ta

修 蓮 朱 旦 大 罘 塊 丞
Tu lên cho đến đại la cối giới

第二十 收伏妖精

罕 鼠 惻 爞 哪 唋
Bốn người mừng rỡ vâng nhời

攲 房 左 右 堆 坭 誦 持
Chúa phòng tả hữu đôi nói tụng trì

於 遠 會 鄰 瑤 池
Ở trên hội mở Dao - chì

觀 音 些 拱 沒 欺 趨 飢
Quan - âm ta cũng một khi đưa vào

尚 香 沒 解 永 蕭
Núi Hương một giải vắng teo

青 師 白 象 法 妖 煉 成
Thanh - sư Bạch - tượng phép yêu luyện thành

f° 46a – col. 7–8 f° 46b – col. 1–3

	龜	欺	変	現	人	形	
	Đã	khi	biến	hiện	nhân	hình	
皮	台	公	主	閑	情	蹲	制
Vua	hai	công	chúa	nhàn	tình	đứng	chơi
	洶	洶	陣	遙	左	哉	
	Ào	ào	trận	gió	tả	tài	
妖	精	逸	細	嫩	餓 魏	埃	能
Yêu	tinh	dựa	tối	non	giài	ai	hay
	嗔	呵	駙	馬	边	尼	
	Hằng	hỏ	Phò	mã	bên	này	
善	才	竜	女	蹺	瑄	姅	塘
Thiện	tài	Long	nữ	theo	ngay	nửa	đường
	焟	兜	咀	毒	噴	昂	
	Lửa	đâu	miệng	độc	phun	ngang	
天	兵	天	將	營	江	囤	魏
Thiên	binh	thiên	tướng	giềnh	giang	vây	giài
	焟	三	昧	摟	紅	孩	
	Lửa	tam	muội	muộn	hồng	hài	

Image ID: 10920984

f° 46b. col. 3 — 4

水 兵 吏 摟 貼 外 竜 宮
Thủy binh lại mượn của ngoài long — cung

青 獅 輸 趨 豁 窮
Thanh — sư thua chạy hang cùng

群 妖 白 象 鬧 鼡 石 盤
Còn yêu Bạch — tượng náo trong thạch bàn

阻 術 台 主 平 安
trở về hai chúa bình an

當 干 危 險 脆 鑛 拯 竜
Đường còn nguy hiểm dạ vàng chẳng long

第廿一 始收未詳

瑤 池 宴 席 皮 双
Dao — chì yến tiệc vừa song

蹭 仙 阻 吏 丹 房 厨 香
Gót tiên trở lại đan phòng chùa Hương

台 妖 扒 日 淨 堂
Hai yêu bắt nhật tĩnh đường

斯 獸 底 吏 別 塘 皈 依
Gần người đỉ lại biết đường quy y

Image ID: 10920985

f° 46 b col. 8 f° 47 a col. 1–4

	猥	黏	沒	心	慈	悲	
	trước	sau	một	tấm	từ	by	
千	磨	百	折	脆	时	空	抹
Thiên	ma	bách	chiết	dạ	thời	không	lay
	双	親	點	化	龟	能	
	Song	thân	điểm	hoá	đã	hay	
吏	矜	台	姊	吏	矜	台	駙
Lại	nay	hai	chị	lại	nay	hai	phò
	大	臣	三	位	蹺	弄	
	Đại	thần	tam	vị	theo	vua	
全	功	周	氏	拱	朱	蹺	禽
Toàn	– công	Chu	thị	cũng	cho	theo	minh
	善	才	竜	女	龟	忉	
	Thiện	– tài	long	– nữ	đã	đành	
青	獅	白	象	妖	精	拱	罗
Thanh	– sư	bạch	– tượng	yêu	tinh	cũng	là
	芾	欺	白	雀	厨	茹	
	Vào	khi	Bạch	– tước	chuà	nhà	

f. 47a - col. 4-8

森	暴	僧	眾	沒	座	調	升
Nấm	trăm	tăng	chúng	một	toà	điều	thăng
	帝	欺	地	獄	迸	層	
	Nào	Khi	địa	ngục	mười	tầng	
罪	情	度	特	計	澄	别	包
Tội	tình	độ	được	kể	trừng	biết	bao
第廿二 受灵山封	初	箕	本	願	彖	帝	
	Xưa	Kia	bản	nguyện	nhường	nào	
河	沙	福	等	天	曹	詔	頒
Hà	sa	phúc	đẳng	thiên	tào	chiếu	ban
	清	台	達	墜	灵	山	
	Thanh	thời	trên	cõi	linh	sơn	
哪	挽	玉	旨	三	官	竄	咄
Vâng	đem	ngọc	trỷ	tam	quan	xuống	mười
	丿	兜	遙	挾	駿	丞	
	Phút	đâu	gió	quạt	lừng	giời	
包	饒	洳	滘	沒	回	泝	撑
Bao	nhiêu	nhỏ	lưị	một	lối	sạch	sanh

Image ID: 10920987

f° 40 b. col. 1–5

	眛	塵	膿	覽	調	驚	
	Mắt	trần	trông	thấy	điều	kinh	
豺	狼	虎	豹	羣	形	終	迷
Sài,	lang,	hổ,	báo	trăm	hình	chung	quanh
	觀	音	偓	奄	嚕	情	
	Quan	âm	ngài	đã	rõ	tình	
帽	祜	拉	撕	接	迎	闈	外
Mũ	xiêm	sắp	sửa	tiếp	nghinh	cửa	ngoài
	三	官	宣	旨	如	來	
	Tam	quan	tuyên	tỷ	như	lai	
楊	枝	渃	撓	蓮	臺	香	冲
Dương	chi	nước	rẩy	liên	đài	hương	sông
	斯	賒	嗜	樂	雍	容	
	Gần	xa	tiếng	nhạc	ung	dung	
祥	光	烹	烱	遠	空	余	層
Tường	quang	lóng	lánh	trên	không	mây	tầng
	边	遽	蹎	蹅	𢷎	拏	
	Bên	mây	chân	đạp	tay	nâng	

Image ID: 10920988

f. 47b. col. 5-8 f. 48a. col. 1

自 坭 香 跡 氷 澄 天 門
Tự nải Hương - tích băng trừng thiên - môn

群 仙 邁 逞 温 存
Quần tiên tán rước ôn tồn

引 蓮 宝 殿 世 尊 傳 訓
Dẫn lên bảo điện thế - tôn truyền vào

浪 自 東 土 逍 遥
Rằng tự đông - thổ tiêu giao

眾 生 濟 度 別 色 饒 鼎
Chúng sinh tế độ biết bao nhiêu người

慈 航 混 特 如 來
Từ hàng con được như nhà

爐 煉 觀 世 音 来 勅 宣
Rõ rằng Quan - thế - âm rồi sắc tuyên

妙 音 箕 貝 妙 元
Diệu - âm kia với Diệu - nguyên

文 殊 尼 貝 普 賢 封 朱
Văn - thù nay với Phổ - hiền phong cho

Image ID: 10920989

f° 48a - col. 2 - 6

	台	妖	拱	蹲	齣	厨	
	Hai	yêu	cùng	đứng	trong	chùa	
普	賢	象	寔	文	殊	獅	撑
Phổ -	hiền	tượng	chẳng	Văn -	thù	sư	xanh
	莊	王	善	勝	號	榮	
	Trang -	vương	thiện -	thắng	hiệu	vinh	
伯	牙	萬	善	伶	伶	号	封
Bá -	nha	vạn -	thiện	lanh	lanh	hiệu	phong
	善	才	龍	女	固	恚	
	Thiện -	tài	Long -	nữ	có	lòng	
勅	朱	玉	女	金	童	堆	边
Sắc	cho	Ngọc -	nữ	Kim -	đồng	đôi	bên
	大	臣	駙	馬	功	專	
	Đại -	thần	phò -	mã	công	truyền	
勅	朱	七	祖	九	玄	超	斤升
Sắc	cho	thất	tổ	cửu	huyền	siêu	thăng
	滯	塵	撿	泝	凌	凌	
	Bụi	trần	giữ	sạch	lẫng	lẫng	

Image ID: 10920990

f° 48a col. 6–8 f° 48b col. 1–2

第廿二 大意總結

没	茄	恩	謝	新	層	高	賒
Một	nhà	ân	tạ	ngàn	tầng	cao	xa
	朱	能	佛	於	悉	些	
	Chu	hay	Phật	ở	lòng	ta	
刀	箕	搖	嚴	伏	陀	找	蓮
Đao	Kia	luỡng	xuống,	Phật	đà	nhắc	lên
	字	浪	三	教	一	原	
	Chữ	rằng	tam	giáo	nhất	nguyên	
釋	迦	孔	老	聖	賢	栽	初
Thích	– ca,	Khổng,	Lão,	thánh	hiền	đái	xưa
	吏	箕	景	教	潴	疑	
	Lại	Kia	cảnh	giáo	chở	ngờ	
自	由	度	祕	衆	逢	渃	呑
Tự	do	độ	lấy	chúng	đưa	nước	giời
	初	陵	教	主	仍	鼎	
	Xưa	nay	giáo	chủ	những	người	
没	命	苦	楚	閔	栽	嗜	沁
Một	mình	Khổ	sở	muôn	đái	tiếng	tăm

fo 48b. col. 3-4

墺 南 尼 德 观 音
Cõi nam nay đức Quan - âm

尚 香 別 余 新 辭 贇 群
Núi Hương biết mấy ngàn năm thâm còn

波 槐 曾 笠 猪 痢
Bể giâu từng lấp chưa mòn

余 句 印 祕 心 輪 底 傳
Mấy câu in lấy tâm son để truyền

共 四 十 八 張
Cộng tứ thập bát trương

該 七 百 句
Cai thất bách cú

嗣德庚辰副榜原北江督
學蕉山喬瑩慈敬譯
Tự đức canh thìn phó bảng nguyên bắc giang đốc
học dá - sơn kiều oánh mộng kính dịch

眞 經 新 譯 畢
Chân kinh tân dịch tất